

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

CÔNG VĂN LỊCH SỬ

QUYỂN I
QUANG MINH

BẢN NĂM NHÂM-TUẤT (1982)

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **QUANG MINH, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIAO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 30/08/2013

Tâm Nguyên

CÔNG VĂN LỊCH SỬ

QUYỂN I
QUANG MINH

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| ❖ CÔNG VĂN LỊCH SỬ – Quyển I | 9 |
| ▪ LỜI TỰA | 11 |
| 1. BẢN TỰ KHAI CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN KIẾT..... | 13 |
| 2. BẢN BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN HỘI | 25 |
| 3. BẢN KIẾN NGHỊ CỦA CHÂU ĐẠO CỬU LONG (<i>MỸ THO</i>)..... | 44 |
| 4. KIẾN NGHỊ CỦA LÊ VĂN LƯỢNG VÀ NGUYỄN VĂN THỂ..... | 46 |
| 5. THƠ CỦA ỦY HỘI QUỐC TẾ XEM XÉT VÀ KIỂM SOÁT Ở MIỀN GỠI ĐỨC HỘ PHÁP..... | 50 |
| 6. THƠ CỦA HỘI ĐỒNG TỔNG TRƯỞNG PHÁP GỠI ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC..... | 51 |
| 7. THÀNH PHẦN CHÁNH PHỦ NAM KỲ TỰ TRỊ ĐẦU TIÊN 6-6-1946 | 52 |
| 8. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ FONTAINE BLEAN THÁNG 7 NĂM 1946 TẠI PHÁP | 53 |
| 9. THƠ SỐ 001/HP. HN ĐỨC HỘ PHÁP GỠI CHO HỘI THÁNH LƯỢNG ĐÀI | 55 |
| 10. SẮC LỆNH TẠM NGỪNG QUYỀN THỪA SỬ TRƯỜNG NGỌC ANH..... | 58 |
| 11. THÁNH GIÁO CHÍ TÔN NÓI VỀ NGÀI NGÔ MINH CHIÊU | 60 |
| 12. ÔNG NGÔ MINH CHIÊU CHẴNG KIỀNG LỊNH THẤY | 61 |
| 13. QUI ĐIỀU BAN THỂ ĐẠO | 62 |

| | | |
|------------|---|----|
| 14. | TỜ XIN TỘI CỦA ÔNG VÕ VĂN ĐỢI VẠN PHÁP CUNG..... | 70 |
| 15. | VẠN PHÁP CUNG ĐƯỢC MẮC ĐỒ GIÀ, CẠO TRỌC..... | 72 |
| 16. | DI CHỨC CỦA ĐỨC HỘ PHÁP..... | 74 |
| 17. | SẮC LỆNH SỐ 23/36 TRỤC XUẤT 6 VỊ SĨ TÀI: NHUNG, NGỒI, TÚ, GIÂM, NGUYỄN..... | 77 |
| 18. | THIỆN LỆNH CHO SĨ TÀI PHẠM DUY NHUNG... | 80 |
| 19. | THÁNH LỆNH SỐ 23/TS AN XÁ SĨ TÀI PHẠM DUY NHUNG KHỎI ÁN TRỤC XUẤT. | 83 |
| 20. | THÁNH LỆNH SỐ 31/CQ.HTĐ | 85 |
| 21. | AI ĐIỀU NGÀI BẢO PHÁP NGUYỄN TRUNG HẬU | 87 |
| 22. | ĐẠO LỆNH SỐ 01/HĐ. ĐL | 90 |



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

CÔNG VĂN LỊCH SỬ – Quyển I

LỜI TỰA

THÚNG TÔI KHÔNG PHẢI LÀ SỬ GIẢ NÊN KHÔNG THỂ viết một quyển sử Việt Nam hay Đạo Giáo hoàn toàn theo ý muốn, nhưng vì có nhiệt tâm với tiền đồ Tổ Quốc nên xin tìm những công văn có tính cách lịch sử để cống hiến quý độc giả, âu cũng là một sự đóng góp tài liệu một phần nào trong Việt Nam lịch sử hay Đại Đạo lịch sử. Rất mong các bạn cộng tác với chúng tôi để tài liệu càng ngày càng phong phú.

Chúng tôi chẳng luận nội dung của công văn ấy có tính cách ủng hộ hay đả đảo một chế độ nào, xuất xứ của nó có thể của phe Quốc Gia hay phe Cộng Sản, hay phe trung lập, hay của các đoàn thể tôn giáo. Miễn nó là điển hình cho thời cuộc trong thời gian xảy ra mà thôi.

Đây là một nhiệm vụ không vì danh vì lợi, mà vì muốn đoàn hậu tấn có trong tay nhiều yếu tố chánh trị lẫn Đạo đức để bước dần đến thế giới đại đồng của Chí Tôn đã tiên tri.

Rất mong sự cộng tác chân thành của nhiều bạn ưu dân mến nước, yêu nhân loại, yêu Đạo đức.

Khởi viết ngày 02-05-Nhâm Tuất (22-6-1982)

Quang Minh

1. BẢN TỰ KHAI CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN KIẾT

Đọc ở nhiều địa điểm (Long Hoa, Bến Kéo...)

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Bản Báo Cáo

Kết quả học tập cải tạo của Tiếp Dẫn Đạo Nhơn
Hiệp Thiên Đài Nguyễn Văn Kiết, 69 tuổi.

Kính thưa: Ông chủ Tịch UBND

Ông chủ Tịch Mặt Trận Tổ Quốc

*Toàn thể các vị đại biểu, Hội Thánh lương Đài, Hiệp
Thiên Đài, Cửu Trùng Đài, Phước Thiện, và các anh chị
em đồng Đạo.*

*Tôi Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Kiết, 69 tuổi
được tập trung cải tạo thời gian qua, nay thấy cần biện bạch
một vài lời kính tường cùng Hội Thánh lương Đài và anh
chị em đồng Đạo một nhận thức mới, một thay đổi rõ rệt
mà tôi nhận thức được.*

*Trải qua 3 chế độ thực dân Pháp, Mỹ, một tập đoàn
chủ nghĩa đế quốc xâm lược, một giai đoạn thống trị trong
sử, một tập đoàn phản động làm tay sai đã là nơi tiếp xúc
để vui dập một dân tộc nhỏ bé Việt Nam tưởng chừng như
không có lối thoát. Cảnh nước mất nhà tan nhưng xét lại
từ đời vua Hùng Vương dựng nước đến nay, chứng tỏ dân
tộc VN là một dân tộc anh hùng, có hoạt động anh hùng
dưới sự lãnh Đạo của Đảng CS VN đứng đầu là chủ Tịch
Hồ Chí Minh lãnh Đạo, đưa con thuyền cách mạng thành
công, tổ quốc đã thống nhất dân tộc trên một giai đoạn trên*

đường đi lên xây dựng cách mạng xã hội. Thật là sung sướng gì bằng. Tôi càng thăm thía, càng thấy ân hận, vì chưa đóng góp gì vào công cuộc cách mạng để giải phóng dân tộc mà ngày nay bản thân tôi và con cái thừa hưởng.

Về phần Đạo, tôi đã phế đời hành Đạo, thậm chí đem cả xác thịt ra ngoại bang để đánh thuê cho một đế quốc mà chính đế quốc ấy lúc đó xâm lược dân tộc VN ta.

Cũng chỉ vì Đạo, thế mà một số Chức Sắc lớn đã phản Đạo, chống Cách Mạng, lèo lái Đạo đi sai chơn truyền làm cho Đạo Cao Đài bê bối.

Ngày nay con đường đi đến hạnh phúc đã rộng mở, tôi thấy tự mình đã sống trong cộng đồng dân tộc, đã nhận định ranh giới dứt khoát giữa 2 chế độ cũ mới đặt mình trong giới lao động sản xuất, thi hành nghiêm chỉnh chủ trương chính sách của nhà nước Cách Mạng.

Kính thưa quý anh chị,

Một chế độ dân chủ hữu ái không những bản thân tôi mà tất cả mọi người khác đang cải tạo tại trường được đối xử với tính cách nhân đạo, thăm tình dân tộc, không bị gò bó, lại được hưởng mọi phương tiện giải trí lành mạnh văn nghệ, hoạt động thể dục thể thao, sanh hoạt báo chí, hiểu rõ về xã hội Cách Mạng, thường xuyên được nghe ban lãnh Đạo phổ biến tình hình nhiệm vụ, chánh sách, về ăn uống đúng tiêu chuẩn chế độ. Khi có người đau ốm bệnh tật, được chăm sóc thuốc men chu đáo và động viên khích lệ, nên rất thoải mái về tinh thần, tư tưởng thông suốt. Riêng phần anh em tôi được ban lãnh Đạo trường đặc ân cho ở một nhà riêng để được yên tĩnh hơn và tiện bề ăn chay theo nếp sống tu hành.

Trở lại quá trình bản thân tôi từ năm 1939.

Năm 1939, đang hành Đạo về Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài tại tỉnh Biên Hòa gồm: Tây Ninh, Biên Hòa, Thủ Dầu Một, Bà Rịa, Vũng Tàu. Tiếp đăng hiệu triệu của Hội Thánh, tôi sẵn sàng làm đơn xin tình nguyện tòng chinh sang Pháp để trả ơn Pháp triều cho phép Đạo Cao Đài được tự do tín ngưỡng và truyền bá, vì nhận thấy phải làm gương hy sinh trước thanh niên Đạo. Xuống tàu sang Pháp năm 1940 tới 1948 được trở về Sài Gòn, giải ngũ rồi đưa về Tòa Thánh Tây Ninh.

Năm 1949, Hội Thánh Hiệp Thiên Đài đưa qua Quân Đội Cao Đài (Q. Đ. C. Đ), Bộ Tư Lệnh bỏ qua Đề Nghị Trưởng Phòng, tôi chính đốn lại rộng rãi và Khang trang hơn trước. Khách phạm được đối xử rộng rãi, chỗ ăn ngủ được khoan khoáng, có giờ nghỉ và thoải mái nhiều, phòng ngủ được giữ vệ sinh, quét dọn sạch sẽ không như trước.

Năm 1952, được bỏ qua Thanh Tra Quân Sự khắp các đồn bót Q. Đ. C. Đ đóng với mục đích xem sét sự ăn ở và làm việc của quân đội. Đồng thời dàn xếp giữa Q. Đ. C. Đ và Pháp, lực lượng quốc gia và các quân đội bạn, nếu có sự bất hòa xảy ra.

Năm 1957, được bỏ về Thánh Vệ Trưởng, có lệnh Đức Hộ Pháp nghiêm cấm tất cả các lực lượng võ trang xâm nhập vào Thánh Địa như Q. Đ. C. Đ Liên Minh, Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa (tỉnh, quận, xã) kể cả Quân Đội Pháp và Bộ đội Việt Minh. Cấm luôn hoạt động chính trị, kể cả Việt Nam Phục Quốc Hội, cốt giữ vẹn vùng Thánh Địa là vùng an ninh của Đạo (vùng bất khả xâm phạm – Sainte garde).

Vào Q. Đ. C. Đ chống đối lại Việt Minh lúc đó là

không làm bốn phần công dân trong mặt trận Cách Mạng, nhận thấy bản thân tự then, có tội cùng dân tộc, mặc dầu không phải ý muốn của tôi, mong chính phủ Cách Mạng dân tộc khoan hồng tha thứ cho.

Khi qua Q. Đ. C. Đ tôi có tham dự phiên họp có đủ mặt Chức Sắc và Sĩ Quan từ cấp Ủy trở lên, do Đức Hộ Pháp ngồi ghế Chủ Tọa, Ngài tuyên bố: “Đạo không có quân đội, ông Trần Quang Vinh đã lờ lập QĐ rồi, nếu Bản Đạo không nhìn nhận thì Q. Đ. C. Đ sẽ bị tiêu diệt, Đạo chúng sẽ bị chia xé ra manh mún, Tòa Thánh và các Thánh Thất sẽ bị đóng cửa, Đạo nghiệp sẽ không được tự do tín ngưỡng và truyền bá. Tình trạng Đạo sẽ bị lưỡng đầu thọ địch, vậy buộc Bản Đạo phải nhìn nhận Q. Đ. C. Đ. Trong hoàn cảnh gìn giữ an ninh trật tự, hành quân tự vệ mà thôi, từ đây Bản Đạo lấy danh nghĩa là Thượng Tôn Quân Thế và điều khiển Q. Đ. C. Đ. Toàn thể binh chủng phải nghe lệnh Bản Đạo về mặt tinh thần Đạo đức đó nghe”.

Toàn hội đồng hoan nghinh nhiệt liệt.

Năm 1967, ông Thiệu mời Hội Thánh Tây Ninh cử một phái đoàn vào Hội Đồng Quân Dân, tôi được Hội Thánh xử định trong phiên họp. Đặc biệt tại Giáo Tông Đường có mặt:

Thượng Sanh Cao Hoài Sang (Chủ Tọa)

Hiển Pháp Trương Hữu Đức

Khai Đạo Phạm Tấn Đãi

Bảo Thế Lê Thiện Phước

Đầu Sư Thượng Sáng Thanh

Bà Chánh Phối Sư

Tôi đứng lên xin từ chối, yêu cầu cử người khác, nhiều

lần khước từ vẫn không được. Rốt cuộc cũng phải đi với tờ Ủy Nhiệm Thư do Đức Thượng Sanh đại diện Hội Thánh ký tên.

Hội Đồng Dân Quân được thành lập năm 1967 tới 1968 là giải tán (10 tháng làm việc)

Năm 1932, chính quyền Pháp cho khủng bố ngăn cấm quân chúng vào Đạo Cao Đài, các Thánh Thất địa phương bị tra xét, hầu đàn, nhập môn quá 20 người bị bắt giam, tại Tòa Thánh Chúc Sắc cao cấp bị kiểm chuyện bắt giam cấm, bắt Đạo chúng làm công quả đánh gốc cây, phá chổi, sửa soạn cất Tòa Thánh mới.

Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang và Thời Quân làm công chức cho Pháp, hiệp tại nhà Ách Nhân (Phụ Nhuận) để lập chi phái riêng, chống Tòa Thánh Tây Ninh. Đây là theo ý đồ của Pháp xúi cho phép lập nơi đây làm Thánh Thất. Thượng Sanh và 10 vị Thời Quân đứng chung một tổ kính cáo, in bằng máy in rất nhiều bốn gờ đi khắp các địa phương (Thánh Thất) không nhìn Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc với lý luận không trúng luật nào, nên toàn Đạo không ai nghĩ đến. Đây là Thượng Sanh Cao Hoài Sang và Thời Quân bị Pháp mua chuộc. Lúc này Đức Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư đã qua đời tại Tòa Thánh Tây Ninh còn có Đức Hộ Pháp một mình làm Chúc Sắc Hiệp Thiên Đài. Nếu Đức Hộ Pháp ra khỏi đặng thì Tòa Thánh bị tan rã, Đạo nghiệp bị giải tán. Đây là Thừa Sứ và Thời Quân bội Hộ Pháp lần thứ nhất.

Năm 1956, Đức Hộ Pháp qua Nam Vang, Mỹ Diệm cho Thượng Sanh Cao Hoài Sang hưu trí công chức, đồng thời cho Ngài về gặp Tiếp Đạo Cao Đức Trọng (anh ruột Cao Hoài Sang) hiện đang ở Tòa Thánh vận động cho Cao Hoài Sang về hành động tại Tòa Thánh với trách nhiệm

cầm giềng mỗi Đạo (danh từ này trong Đạo không có). Có công an Đỗ Bá Thành và Tỉnh Trưởng Tây Ninh Đốc Phủ Vàng đến hội đàm cùng Tiếp Đạo lấy tờ Vi Bằng, do Lê Sanh Ngọc Pháp Thanh có ông Trương Ngọc Anh biết, vì lúc này ông làm Đầu Phòng Văn Ngọc Chánh Phối Sư nay ông là đại biểu quốc hội tỉnh Tây Ninh.

Vụ này tôi có vào đơn kiện ông Tiếp Đạo, ông Hiến Pháp Chương Quân Hiệp Thiên Đài đưa nội vụ qua Bộ Pháp Chánh điều tra. Ông Khai Đạo Chương Quân Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài nhìn nhận là có chen vô tờ Vi Bằng nói thêm 4 khoản truất phế Đức Hộ Pháp là làm theo ý muốn của Tổng Thống Diệm. Tại kỳ hội này Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài có ông Truyền Trang Trương Ngọc Anh có dự nhóm, vì lúc này ông còn làm việc chung với tôi ở Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài.

Khi Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang về Tòa Thánh, có công an của Diệm vào đóng đồn lưu động kể phòng ngủ của Tiếp Đạo Cao Đức Trọng (nội ô), còn ngoài hàng rào ngoại ô đóng đồn công an lớn tại Nhàn Du Khách Sạn. Chung quanh ngoại ô có quân đội quốc gia điều khiển do tướng Văn Thành Cao bao vây canh phòng nghiêm ngặt.

Trong phiên họp lưỡng đài tại Giáo Tông Đường, Thượng Sanh tuyên bố truất phế Đức Hộ Pháp về đường lối Hòa Bình Chung Sống của Đức Ngài vì có tính cách nghiêng về cộng sản. Kế đó, Thượng Sanh ra lệnh hủy bỏ Bộ Pháp Chánh lập lại Pháp Viện, đổi danh từ Thánh Vệ ra cơ Nội Vệ, Ban Bảo Thể đổi thành Ban Giám Kiểm, Tòa Nội Chánh Cửu Trùng Đài ra Cửu Trùng Đài. Mặc dầu 2 cơ quan Thánh Vệ và Bảo Thể được nhìn nhận trong tờ hòa ước Bình Thân giữa phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ và

Bảo Thế Lê Thiện Phước Hiệp Thiên Đài. Còn công an lúc xét Hộ Pháp Đường lấy hết giấy tờ tài liệu Đạo Hữu trữ nơi đây. Thượng Sanh cho lệnh đốt hết hồ sơ và luật pháp của Đạo nơi Bộ Pháp Chánh. Những Chức Sắc chống hay liên lạc với Đức Hộ Pháp ở Nam Vang về đường lối Hòa Bình Chung Sống đều bị bắt giam tra tấn. Hàng ngày đều có Chức Sắc và Đạo Hữu trung kiên vì Đạo bị bắt. Trong số bị cực hình tra tấn có một số người lớn tuổi già yếu chịu không nổi phải chết luôn trong khám như ông:

Trịnh Phong Cương,

Thừa Sứ Phan Hữu Phước Hiệp Thiên Đài,

Châu Cường Giáo Hữu Cửu Trùng Đài,

Trần Tấn Hợi Sĩ Tải Hiệp Thiên Đài.

Lần này Thượng Sanh Cao Hoài Sang và số Thời Quân về Tòa Thánh với Ngài đồng vay nợ máu với đồng Đạo của Ngài, không phải chối cãi trước Tòa phán xét (Đây là Thượng Sanh chối Trời phản Đức Hộ Pháp lần thứ hai)

Hội Thánh từ xưa nay làm việc theo mạng lệnh của Mỹ Diệm chứ không theo chơn truyền luật pháp Đạo gì cả. Các cuộc cầu phong hay cầu thăng đều tính theo công nghiệp sốt sắng và trung thành với Thượng Sanh và Thời Quân lúc đó mà được thăng hay phong thưởng, chứ không áp dụng theo điều kiện qui định trong luật lệ trước kia. Còn mở thêm những lớp học đặc biệt cho hàng Đạo Hữu vào học 3 tháng được thăng lên Lễ Sanh, Lễ Sanh học 3 tháng được lên phẩm Giáo Hữu. Dịp may cho nhân viên của chính quyền chìm nổi, cảnh sát đặc biệt được đặc vụ tha hồ vào hàng Chức Sắc. Bởi thế mà Thánh Giáo giả, ngưng quyền chức 10 vị Phối Sư đương quyền hành Đạo vì chống hành động của Đức Ngài.

Đồng thời thăng thưởng Phối Sư Thượng Sáng Thanh lên Đầu Sư và 3 vị Phối Sư khác lên Quyền Chánh Phối Sư, y theo ý muốn của Tổng Thống Diệm. Như vậy không còn ai chống đối nữa. Thật quá trắng trợn cho cuộc thưởng phạt nói trên, không có Thiêng Liêng nào cả, làm cho Thánh Thể thêm dơ bẩn đủ mùi phàm tục. Bởi thế mà còn một số nguy quyền, nguy quân còn ẩn núp trong áo mão. Hạng người này dễ biết họ ăn mặc sang trọng, có dư tiền của nhà cầm quyền thù lao dựa vào thể Đạo làm giàu phi pháp. Hằng ngày họ làm việc Đạo coi bộ siêng năng sốt sắng hơn ai hết, bắt thiệp, sửa bộ lễ phép, hạnh kiểm hơn những Chức Sắc lâu năm tâm Đạo, nhưng khi về nhà hay khuất mặt trời, lột áo Đạo ra thì tha hồ cho họ ăn mặn, uống rượu say, giàu tiền, nhiều bạc mặc tình phung phí trong các tiệm quán lớn, nhất là khi xuống Sài Gòn Chợ Lớn... tha hồ ăn chơi.

Nay nhờ Chánh Phủ Cách Mạng mạnh tay tìm kiếm bọn này để rửa nhơ dùm quốc Đạo, chẳng những chúng phá Cao Đài Giáo, còn ngăn cản đà tiến triển của Mặt Trận Cách Mạng Dân Tộc đủ mọi mặt với hình thức khác nhau, cần lột mặt nạ chúng ra và thăng tay trừng trị.

Ba Phối Sư lên cầm quyền Chánh Phối Sư:

1. Thái Hiếu Thanh
2. Thượng Nhã Thanh
3. Ngọc Đạt Thanh (không phé đời kể như mất, sau có Phối Sư Ngọc Triệu Thanh lên thế).

Trước ngày phong chức và quyền cho 3 ông nói trên có phát giác sự sắp đặt trước giữa ông Hiến Pháp Trương Hữu Đức và Khai Đạo Phạm Tấn Đãi tại Đại Học Cao Đài có người nghe biết trước 7 ngày bài Thánh Giáo giả tạo của 2

ông nói trên do ý muốn tinh thần của Tổng Thống Thiệu, trung gian là tướng Nguyễn Văn Thành để có yêu cầu thì Thiệu nhấn nút theo ý đồ.

Bây giờ có thể mở cuộc bầu cử theo luật trong 36 vị Phối Sư (12 Thái, 12 Thượng, 12 Ngọc) có mặt tại Tòa Thánh Tây Ninh để phổ thông đầu phiếu, cho trọn 36 vị Phối Sư kể trên, lấy 1 Thái Phối Sư, 1 Thượng, 1 Ngọc Phối Sư ai được nhiều lá thăm là đắc cử. Cuộc nhóm bầu này dưới quyền chủ tọa của 3 vị Đầu Sư chịu trách nhiệm về công bình và trật tự, có Chức Sắc Hiệp Thiên Đài đến giữ luật lệ.

Sau này tôi và ông Nguyễn Văn Hợi (Tiếp Dẫn Đạo Nhơn) phò loan, vì mấy anh lớn qua đời hết. Hội Thánh Hiệp Thiên Đài có đủ mặt Chức Sắc do Ngài Khai Đạo Phạm Tấn Đai và Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa chủ tọa, toàn thể Chức Sắc Hiệp Thiên Đài đồng thanh yêu cầu chúng tôi phò loan để thỉnh giáo Đức Hộ Pháp Chương Quân Hiệp Thiên Đài và Ngài Khai Đạo lên cầm quyền Chương Quân Hiệp Thiên Đài thế Ngài Hiến Pháp qui liêu.

Đây là cặp cơ tạm thời sau cùng để giải quyết vấn đề cần cấp nhờ Thiên Lương phân định chớ chưa phải cố định. Hiện tình nên ngưng cơ bút đợi có sự ổn định giữa Hội Thánh và Chánh Phủ Cách Mạng Dân Tộc sẽ hay.

Hiện thời đất nước đang hồi tu chính kiên cố và xây dựng để tự lực tự cường, Đạo cần đóng góp sao cho đúng chánh nghĩa của nó. Hội Thánh lương Đài nên sắp xếp nội bộ Đài mình cho gọn ghẽ để bớt người hiến thân làm công quả, Cửu Trùng Đài thu xếp các phòng Cửu Viện đem về 3 phòng, 3 Chánh Phối Sư để số Chức Sắc phụ thuộc rảnh tay trở về gia đình đóng góp vào phần nuôi sống về công, nông nghiệp theo tập thể hương thôn và chung lo nghĩa vụ phòng

thủ địa phương (tự vệ).

Các cơ sở nội ngoại ô nếu không thấy cần cũng nên gom lại để giảm số nhân công cho trẻ em trở về nhà cha mẹ vợ con, phụ lao động sanh sống hằng ngày, còn phải làm nghĩa vụ với tổ quốc, cùng đoàn thanh niên tự vệ địa phương và chung sức canh gác biên giới đang hồi Miên Quốc kiếm chuyến muốn xâm lấn nước ta.

Cơ quan Phổ Tế nên ngưng hoạt động. Đạo Đức Học Đường nên dời ra ngoại ô, giao cho ty giáo huấn tỉnh Tây Ninh.

Cơ Thánh Vệ hiện giờ cảnh sát ngoại ô có thanh niên dân quân tự vệ rồi, thì nên giải tán, nhân viên Cơ Thánh Vệ để giúp về giúp vợ con lao động sanh sống hằng ngày, còn phải làm bốn phận nghĩa vụ đối với nhà nước.

Cơ Bảo Thế có bốn phận gìn giữ an ninh trật tự nội ô Tòa Thánh canh gác Đền Thánh, Đền Thờ Phật Mẫu (Báo Ân Từ) văn phòng Hiệp Thiên Đài, Giáo Tông Đường, Nội Chánh, chỉ cần giữ lại một số Bảo Thế dùng thôi.

Y Viện Cửu Trùng Đài nên giữ một số Chức Sắc lớn tuổi am hiểu thuốc Bắc và Nam y để chăm sóc sức khoẻ Chức Sắc đau bệnh nặng cần bồi dưỡng tuổi già, còn số còn trẻ cho về nhà cha mẹ, vợ con.

Y Viện Phước Thiện cũng thi hành y như Y Viện Cửu Trùng Đài.

Phước Thiện: vị Chương Quân cơ quan Phước Thiện cần thu xếp các văn phòng Cửu Viện để bớt cho Chức Sắc hay Đạo sở trở về các cơ sở lương điền, các công nghệ, thương mại và chăn nuôi để nuôi sống và đóng góp vào công quỹ Quốc Phòng và tu chỉnh các cuộc phòng thủ biên giới.

Đài Phát Thanh nên giải tán cơ quan này mà dùng vào việc khác có ích lợi cho xã hội.

Trong hàng ngũ Đạo Cao Đài chúng ta tuy qua quá trình Đạo phát triển, có một số người đi lạc hướng, đã làm sai chính sách của chính phủ Cách Mạng nên đã ra ánh sáng và giáo dục cải tạo. Còn về tôn giáo Cao Đài vẫn được quyền tự do tín ngưỡng và không can thiệp vào nội bộ tôn giáo.

Bốn phần công dân chúng ta, không vì lẽ gì làm trở ngại hoặc đi ngược đường lối CM. Bởi vậy Hội Thánh Cao Đài cần chỉnh đốn nội bộ cho phù hợp với luật lệ của nhà nước và hành Đạo theo giáo lý đơn thuần thì Đạo sẽ trong sáng và không ngừng phát triển.

Kính thưa chánh quyền Cách Mạng,

Cuộc kháng chiến chống Đế Quốc trường kỳ gian khổ, ngày nay đã giành thắng lợi trọn vẹn rất vĩ đại, Dân Tộc Việt Nam ta rất anh hùng, nước CHXHCN ra đời, CM chuyển sang giai đoạn mới, giai đoạn cải tạo và xây dựng CNXH.

Bản thân tôi trong lúc này và về sau, sẽ đem hết sức mình đóng góp vào công cuộc CM mới, nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, từ những hành động đến lời nói của tôi phải thể hiện cụ thể là công dân VN, học tập tốt, gương mẫu tốt góp phần xây dựng phong trào ở địa phương, để tẩy trừ những mầm mống của xã hội cũ xây dựng một xã hội mới, XHCN thật sự.

Về phần Đạo, tôi là một tín đồ nghiêm chỉnh chấp hành chính sách tôn giáo của Đảng, các nghị quyết của Hội đồng Chính phủ.

Đối với gia đình tôi luôn động viên giáo dục con cháu

về con đường sáng ngời rộng mở CNXH mà đây chính là mục tiêu phải đi tới. Muốn vậy phải biểu hiện bằng hành động thực tế trong lao động, học tập và công tác, chấp hành mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phải gương mẫu trong phong trào thi đua ở địa phương thôn ấp, góp phần xây dựng thôn ấp kiểu mẫu, gia đình có nếp sống văn hóa mới, hưởng một cuộc sống đầy đủ hạnh phúc trong XHCN.

Cuối cùng tôi xin kính chúc sức khỏe chánh quyền, kính chúc Hội Thánh Lương Đài cùng anh chị em đồng Đạo.

Ngày 3-10-1978

Nguyễn Văn Kiệt

2. BẢN BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN HỘI

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Bản Báo Cáo

Kính thưa: Đại diện Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc.

Đại diện Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Tây Ninh.

Hội Thánh Lương Đài Hiệp Thiên, Cửu Trùng cùng đồng bào tín hữu nam nữ.

Tôi Nguyễn Văn Hội, 68 tuổi, Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh Tây Ninh, được tập trung học tập cải tạo thời gian qua, tôi nhận thức ra chân giá trị cuộc cách mạng giải phóng dân tộc do Hồ Chủ Tịch vĩ đại đã đem độc lập tự do là niềm vinh quang vô bờ bến cho dân cho nước và cũng là một sự đổi đời chưa từng có trong lịch sử Việt Nam ta.

Nghĩ lại từ thời vua Hùng Vương dựng nước tới nay, dân tộc ta trải qua nhiều triều đại hết phong kiến đến thực dân, nhân dân ta phải chịu hàng trăm dưới ách thống trị của Đế Quốc thực dân cũ và mới, nhân dân ta từng làm thân nô lệ ngoại lai, vừa bị chuyên chế dưới chế độ tư bản chủ nghĩa thẳng tay bóc lột công sức người lao động dãi nắng dầm mưa, phải từng giờ rót giọt mồ hôi đổi lấy bát cơm, con cái không được học hành, xã hội dẫy đầy bất công và tử nhục. Hôm nay nhờ công ơn cách mạng vận dụng chủ nghĩa yêu nước gắn liền với chủ nghĩa xã hội đem lại thành công giải phóng dân tộc, đem lại vinh quang cho đất nước, hoàn toàn độc lập tự do thống nhất và xã hội chủ nghĩa.

Chỉ có xã hội chủ nghĩa mới đổi đời từ áp bức đến

bóc lột đem lại công bằng xã hội do Đảng lãnh Đạo, chánh quyền quản lý, nhân dân làm chủ, không còn cách cũ cứ ai lo phận nấy (chủ nghĩa cá nhân) rồi mạnh hiếp yếu, giàu lấn nghèo, một người cười ngàn người khóc, màn đời đã mới, mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người. Sống trong tập thể cộng đồng dân tộc thì đây là niềm vinh hạnh thiết thực cho giống nòi dân tộc chẳng như xưa. Đất nước ta cũng có lắm bậc anh hùng dân tộc, noi theo truyền thống bất khuất, với lòng hy sinh dũng cảm của toàn dân, nổi dậy tranh đấu thành công đánh lại chủ nghĩa cho dân tộc, rồi phong kiến huần phong kiến.

Ngày nay toàn dân Việt Nam bao gồm tín đồ các Tôn Giáo, đồng chung hưởng độc lập tự do, nhân dân có quyền làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên, làm chủ bản thân, trở thành một con người mới, nếp sống mới xã hội chủ nghĩa.

Tuy rằng bước đường đi lên còn nhiều khó khăn, nhưng khó khăn nào bằng chống Mỹ cứu nước, đánh ngã tên sen đầm quốc tế, mà nhân dân ta đã thành công, vì ta có chính nghĩa, còn việc tiến lên xã hội chủ nghĩa là nguyện vọng thiết tha của toàn dân thì bước đi lên nhất định thành công.

Nhờ được học tập cải tạo, tôi được thấm nhuần ý nghĩa cao đẹp chủ nghĩa xã hội, đón nhận niềm hân hoan độc nhất trên cung đường tiến bộ và hạnh phúc chung của dân tộc. Tôi tự xét mình hổ thẹn không có góp công trong công cuộc giải phóng dân tộc, lại có tội với cách mạng với nhân dân, nên tôi cố tình học tập cải tạo, nay tự xét mình được gội rửa những hành động và tư tưởng sai lầm tội lỗi, tôi càng trọng ơn cách mạng và được giác ngộ xoay mình thành con người mới cùng toàn dân của thời đại xã hội chủ nghĩa. Sau đây tôi nghĩ cũng cần nói lên thực thể trong thời

gian học tập như thế nào?

Tại trường cải tạo mọi người được đối xử với chánh sách nhơn Đạo, thăm tình dân tộc không ai bị gò bó khắc khe, lại được hưởng mọi phương tiện giải trí lành mạnh, tập được thể thao, chơi bóng đá, bóng chuyền, hằng đêm được xem truyền hình, học hỏi về qui chế xã hội chủ nghĩa và hiểu biết tin tức thời sự. Thêm vào đó ban lãnh Đạo thường tập họp phổ biến tiến trình cách mạng, vạch rõ âm mưu thâm độc của đế quốc và tay sai, đồng thời giáo dục mọi người trên bước đường tiến lên xã hội chủ nghĩa, nhứt là về mặt cải tạo tư tưởng và lao động sản xuất, thỉnh thoảng cũng có đại diện chánh quyền đến trường thăm viếng và giảng huấn triển khai chánh sách thực tiễn là đẩy mạnh ba cuộc cách mạng: Cách Mạng quan hệ sản xuất, cách mạng văn hóa và tư tưởng cách mạng khoa học và kỹ thuật, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt.

Về ăn uống thì được đầy đủ, khi có người đau ốm có tổ Đông Y sẵn sàng, ngoài ra mỗi người đều được gia đình thăm nuôi, riêng 4 anh em chúng tôi thuộc thành phần giáo phẩm và lớn tuổi được ban lãnh Đạo đặc ân được cho ở một ngôi nhà riêng để được yên tĩnh hơn và tiện bề chạy lẹ theo nếp sống quen.

1. Tự Kiểm bản thân.

Tôi vào Đạo và hiến thân luôn từ năm 1930, khi vừa 20 tuổi, làm giáo viên Đạo Đức Học Đường, kể cầu phong vô Sĩ Tài và lần lần tiến lên từng cấp bậc cho đến phẩm hiện tại là Tiếp Dẫn Đạo Nhơn. Tôi đã phục vụ liên tục cho Đạo hơn 46 năm, ngoài nhiệm vụ chính nơi Bộ Pháp Chánh tôi còn nhiệm nhiều chức vụ qua nhiều thời kỳ, nay xét ra tôi có những sai lầm có tội với cách mạng như sau:

Năm 1941–1945, tôi công tác với ông Trần Quang Vinh trong cơ quan hiệp tác với Nhật để đảo chánh Pháp, bị lầm mưu Nhật vẫn mưu đồ thôn tính nước ta.

2. Độ năm 1957, tôi được Hội Thánh cử vào Ban Thanh Tra Hỗn Hợp gồm 4 cơ quan: Hiệp Thiên Đài: Giám Đạo Nguyễn Văn Hợi (tôi), Cửu Trùng Đài: Giáo Sư Thái Đến Thanh, Phước Thiện: Chí Thiện Trần Thanh Mậu, Quân Đội: Đại Tá Nguyễn Thành Danh. Đi thanh tra vòng quanh các tỉnh Miền Nam để xem xét sở hành các cơ quan Đạo, có quyền giải quyết bất hòa, đề nghị xử lý kẻ phạm tội, tuyên dương người hữu công. Tôi nghĩ là việc làm thuộc nội bộ Giáo Hội, nhưng đây cũng là ý thức chính trị nâng đỡ cho tinh thần Quân Đội Cao Đài chống Cộng.

3. Năm 1956, tôi kiêm nhiệm Đặc Trách Văn Phòng Ban Thế Đạo, dưới quyền ông Bảo Thế Lê Thiện Phước, Chuông Quản Ban Thế Đạo. Ban Thế Đạo thu nhận nhiều con em chức sắc và được phong vào phẩm Hiền Tài, độ hơn 300 vị là chức vụ còn từ mặt thế không có quyền chi về mặt Đạo, trong đó gồm nhiều Bác Sĩ, Kỹ Sư, Luật Sư, Giáo Sư và nhiều Sĩ Quan công chức thời Ngụy có nhiều vị được phong Hiền Tài, rồi thêm sốt sắng giúp Đạo và cũng có người vào cho có vị, có người lợi dụng uy tín Đạo lấy nhiều cử tri tranh cử vào chức vụ bên đời, và hơn nữa có người là nhân viên CIA Trung Ương tình báo Mỹ mà Đạo không biết.

Hiện nay hầu hết chức vị Hiền Tài có tham gia nguy quân, nguy quyền đều đăng ký học tập cải tạo, còn một số trốn ra ngoại quốc như:

1. Hiền Tài Trần Khánh Vân, giám đốc gia cư địa ốc Sài Gòn.
2. Hiền Tài Nguyễn Ngọc An, Cựu Bộ Trưởng

Thông Tin, nhưn viên phái đoàn hội nghị Paris.

3. *Hiền Tài Võ Văn Mười, Trung Tá Hải Quân.*
4. *Hiền Tài Bùi Đắc Hùm, Đại Úy Quân Y.*
5. *Hiền Tài Chung, Quận Trưởng Khiêm Hạnh.*

Những người trên không trình diện và một số nữa có chun làm cảnh sát đặc biệt chưa rõ tông tích. Thành phần này Hội Thánh cần thanh lọc khai trừ.

Tôi đề nghị ngưng hoạt động Ban Thế Đạo vô thời hạn.

4. *Năm 1966, tôi kiêm đại diện cho Đạo Cao Đài trong Hội Đồng Tôn Giáo cùng với Phật Giáo thống nhất, Thiên Chúa Giáo và Phật Giáo Hòa Hảo trụ sở tại 104 đường Hai Bà Trưng Sài Gòn, tổ chức này do Thượng Tọa Thích Tâm Châu đề xướng. Nào dè tổ chức của nguy quyền dựng lên có hình thức để tuyên truyền là Hội Đồng Liên Tôn Chống Cộng.*

5. *Năm 1957-1960, tôi được Hội Thánh ủy nhiệm tham gia vào Hội Đồng Dân Quân cùng 3 đồng Đạo là: ông Nguyễn Văn Kiệt, ông Lê Quang Tấn và ông Nguyễn Hữu Lương, đồng thời cùng thành phần với các tôn giáo khác.*

Hội Đồng này có tính cách tư vấn do Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia do Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu Chủ Tịch là một tổ chức làm hậu thuẫn cho Nguy Quyền.

Hội đồng chia làm 4 ban (chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội), tôi là hội viên Ban Chánh Trị do Luật Sư Nguyễn Văn Lộc làm Trưởng Ban.

Trong thời gian hoạt động, Luật Sư Nguyễn Văn Lộc Chủ Tịch Hội Đồng có tổ chức đi thăm viếng phạm nhân tại Côn Sơn thì đây cũng là một khía cạnh chính trị và tâm

lý chính của dịch vụ. Trong thời gian ở Hội Đồng Dân Quân, chúng tôi Nguyễn Văn Hợi, Nguyễn Văn Kiệt và Lê Quang Tấn có đến gặp ông Nguyễn Cao Kỳ Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương một lần để xin lại 3 chiếc xe hơi của Đạo bị ông Diệm lấy và xin hợp thức hóa khu đất rừng cấm 355 mẫu bốn Đạo khai phá cất nhà quanh vùng Tòa Thánh.

Hội Viên Hội Đồng Dân Quân được phụ cấp hàng tháng 20.000\$. Hoạt động được 18 tháng và sau khi giải tán, chính quyền có tặng mỗi Hội Viên huy chương (đề nhứt huy chương bội tinh). Có ban huy chương là có thưởng công, mà có công với Ngụy là có tội với Cách Mạng.

6. Về sản nghiệp tư. Tôi hiện có một ngôi nhà một tầng lầu, rộng 10 thước, một xe hơi 4 chỗ ngồi và một vườn cao su 29Ha 60 do tôi và 3 con tôi góp vốn, 4 người phần ai nấy đứng tên chứng khoán hợp lại là công ty Long Hòa. Cơ sở này tạo nên dưới thời tư bản, nhờ thuê mướn công sức lao động tạo nên. Nay đến thời xã hội chủ nghĩa, nghĩ ra đó là có bóc lột để mình hưởng lợi nhiều. Từ sau ngày giải phóng đến nay, gia đình tôi đứng khai thác nhưng tất cả sản lượng (năng xuất) hằng ngày đều cung cấp cho Quốc Doanh Cao Su Vêng Vêng và được nơi này trả lại giá thành tính theo lít mũ nước. Về tiền nhân công mũ và chi phí bồi bổ dụng cụ đồng nhứt với tất cả sở cao su tư nhân trong tỉnh.

VỀ MẶT ĐẠO:

Đạo Cao Đài khai tại Tây Ninh từ năm 1926 trải qua nhiều thời kỳ:

1). Thời kỳ thứ nhứt: (1926–1929) có Đức Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư đứng ra khai Đạo tại chùa Gò Kén, sau dời

về Tòa Thánh hiện tại, kể ông qua đời.

2). Thời kỳ thứ hai (1930–1935):

Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc và Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhứt (Lê Văn Trung) là hai vị cầm đầu hai Đai Hiệp Thiên Đai và Cửu Trùng Đai, tiếp nối gây dựng mỗi Đạo. Ông Lê Văn Trung trước làm Hội Đồng Thượng Nghị Viện thời Pháp; ông Phạm Công Tắc làm Thơ Ký Sở Thương Chánh. Hai ông dứt khoát phần đời dẫn thân hành Đạo, còn các cấp kế cận như Lê Bá Trang, Đốc Phủ Nguyễn Ngọc Tương còn nặng về phiêu lưu, quá trọng chánh quyền Pháp, tự coi mình như bề làm tôi. Vào Đạo hai ông còn dựa vào quyền hành của Pháp tranh ngôi thứ trong Đạo, được Pháp ủng hộ chia để trị, ước vọng bất thành hai ông tách ra lập chi phái gọi là Ban Chính Đạo. Ông Nguyễn Ngọc Tương cương vị Giáo Tông, Ông Lê Bá Trang xưng Thượng Chủ Pháp và gọi Thánh Thất Bến Tre là Tòa Thánh.

Vì làm lớn trong Đạo ông Lê Văn Trung bị Pháp vu tội bắt cầm tù 3 ngày, ông tuyệt thực trong khám Tây Ninh và sau đó ông gởi Huân Chương Bắc Đẩu Bội Tinh của đời tư khi ông còn làm việc cho Pháp để phản đối việc ông bị hạ nhục nhân phẩm.

Trong lúc này có ông Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh về Tòa Thánh hành Đạo và khi Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung chết, ông Lê Thế Vĩnh được Đức Hộ Pháp trọng dụng, cho thay mặt giao tiếp với nhà cầm quyền Pháp, ông bị toàn quyền Robin mua chuộc rồi trở lại làm khó dễ cho Đạo và sau đó ông rời Tòa Thánh luôn.

3). Thời kỳ thứ 3 (1935–1941):

Độ này Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc đương nhiên là Chủ tịch Quân Hiệp Thiên Đài, được Hội Thánh yêu cầu kiêm luôn quyền Giáo Tông Cửu Trùng Đài nên mệnh danh là Hộ Pháp Chủ tịch Quân Hiệp Thiên Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng cầm quyền thống nhất trong Đạo và lo xây cất Đền Thánh. Đến năm 1941 Pháp đóng cửa Tòa Thánh và các Thánh Thất các nơi bắt Đức Hộ Pháp cùng 5 chức sắc nữa là Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, Ngọc Chánh Phối Sư Nguyễn Thế Trọng, Giáo Sư Trần Văn Phấn, Giáo Sư Thái Văn Gấm và Sĩ Tải Đỗ Quang Hiến đày ra Madagasca, ông Thái Văn Gấm và ông Đỗ Quang Hiến chết nơi đây.

4). Thời Kỳ thứ tư (1940–1949):

Ông Giáo Sư Trần Quang Vinh từ Nam Vang về Sài Gòn hợp tác với Nhật, hầu hết các chức sắc đang tẩu tán đều qui tụ hưởng ứng với một số đồng Đạo Hữu tổ chức thành Nội Ứng Nghĩa Binh, ban ngày làm công cho tàu Nitinan, ban đêm tập dượt.

Cho đến ngày 9-3-1945 ứng phó với quân Nhật đảo chánh Pháp. Sau ngày đảo chánh, lực lượng Nội Ứng Nghĩa Binh đổi lại là Quân Đội Cao Đài lập bản dinh ở thành Quan Sáu, đường Norodom Sài Gòn đồng thời dựng Khải Hoàn Môn sau nhà thờ Đức Bà để mừng lễ độc lập làm theo ý đồ phát xít Nhật. Kế đó Nhật đầu hàng, Việt Minh nắm chính quyền, biểu tình khổng lồ tại Sài Gòn mừng cách mạng thành công. Quân Đội Cao Đài hưởng ứng theo cuộc biểu tình này và đến khi Pháp trở lại Sài Gòn, Quân Đội Cao Đài hiệp cùng kháng chiến Việt Minh ra chiến khu vào chi đội 7 và 8.

5). Thời kỳ thứ 5 (1945–1947):

Chẳng bao lâu ông Trần Quang Vinh và một số chức sắc bị Pháp bắt, trở lại mua chuộc ông Trần Quang Vinh, kêu gọi Quân Đội Cao Đài từ chiến khu trở về thành lập Quân Đội Tự Vệ Cao Đài, và Pháp còn ưng thuận đưa Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc trở về nước nhằm năm 1946 và kể tục 3 ông Trần Duy Nghĩa, Trần Văn Phấn và Nguyễn Thế Trọng cũng về theo. Về tới Sài Gòn Đức Hộ Pháp còn lưu lại đây 3 ngày mới sang cùng đi với ông Trần Quang Vinh để gặp nhà cầm quyền Pháp, chắc là lúc này Đức Hộ Pháp phải thừa nhận Quân Đội Cao Đài do ông Trần Quang Vinh đương kim Tư Lệnh. Giai đoạn này trong Cao Đài có Quân Đội, được Đức Hộ Pháp kiêm Thượng Tôn Quản Thế, Tư Lệnh tối cao nên Đạo thành đối tượng đối với Việt Minh, giúp tay cho giặc Pháp chống lại Việt Minh Cộng Sản, gây thù hận chết chóc, tức là giai đoạn chống lại Cách Mạng.

6). Thời kỳ thứ 6 (1947–1956):

– Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc về nước, vừa củng cố lại nền Đạo, chính trang Đền Thánh bị Pháp chiếm làm trại đóng quân vừa có những hoạt động chánh trị.

– Lãnh Đạo tinh thần Quân Đội Cao Đài do ông Trần Quang Vinh làm Tư Lệnh Quân Đội Cao Đài, cầm súng Pháp chiến đấu chống Cộng.

– Có xuất ngoại sang Pháp rồi qua Thụy Sĩ theo sát Hội Nghị Genever đang nhóm.

– Có đi Đài Loan gặp Tưởng Giới Thạch, thăm Triều Tiên gặp Lý Thừa Vãn, và qua Nhật Bản rước xác ông Cường Để theo lời ông di chúc.

– Có chụp hình chung với ông Bảo Đại và ông Ngô Đình Diệm, không rõ tại đâu, và sau đó ông Ngô Đình

Diệm lên làm Thủ Tướng.

– Chủ trương cầu hòa Nam Bắc bằng cách cho 4 người thân tín (Thoại, Kỳ, Đại, Lợi) cầm cờ trắng (cờ Nhan Uyên) tại cầu Hiền Lương (Bến Hải). Cả 4 ông này bị ông Diệm bắt cầm tù.

– Chủ trương Thống Nhất Toàn Lực Quốc Gia gồm các lực lượng Cao Đài, Thiên Chúa, Hòa Hảo, Bình Xuyên, gọi tắt là Cao, Thiên, Hòa, Bình đồng thời kêu gọi các người Cao Đài trong chính phủ Ngô Đình Diệm từ chức ra khỏi chính phủ. Mặt trận bất thành vì Trung Tướng Nguyễn Thành Phương quốc gia hóa trở lại thành trường Tòa Thánh, mặc khác ông Diệm đánh tan quân đội Bình Xuyên.

– Khi tị nạn tại Nam Vang, ra cương lĩnh Chánh Sách Hòa Bình Chung Sống và Hòa Bình Giáo Hội, lúc bấy giờ số người Đạo hướng ứng bị nhà cầm quyền Ngô Đình Diệm ráo riết bắt bớ, giam cầm và chết chóc. Nói tóm lại các đường lối chính trị vừa kể trên không phù hợp với cuộc cách mạng dân tộc của Đảng ta để ra, nhất là có Quân Đội Cao Đài là chống lại Các Mạng.

7). Thời Kỳ thứ 7 (1956–1957):

– Khi Đức Hộ Pháp rời Tòa Thánh tị nạn chánh trị tại Nam Vang, cùng theo ông có Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa. Lúc này ông Bảo Thế Lê Thiện Phước đứng ra cầm đầu Hội Thánh, ông theo sát chánh quyền Ngô Đình Diệm, ký thỏa ước không đem lại lợi ích gì cho Đạo nhưng buộc Hội Thánh phải ký kết kiến nghị ủng hộ chánh phủ Ngô Đình Diệm rồi mới thiết lễ mừng thỏa ước Bình Thân (1956) với Phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ, thỏa ước bản kiến nghị này do Thiếu Tướng Văn Thành Cao đưa ra.

8). Thời kỳ thứ tám (1957–1970):

– Độ này ông Tiếp Đạo Cao Đức Trọng đích thân ra ngoại giao với ông Nguyễn Ngọc Thơ và thường tiếp xúc với đại diện chánh phủ là ông Nguyễn Văn Vàng và Giám Đốc công an Trần Bá Thành để vận động em ông là Thượng Sanh Cao Hoài Sang về Tòa Thánh cầm quyền Đạo. Ông Thượng Sanh Cao Hoài Sang được chánh phủ Ngô Đình Diệm ủng hộ đưa về cầm giềng mối Đạo, bên cạnh có một số công an viên vũ trang bảo vệ.

– Cùng về theo có các ông Thời Quân Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu, Hiến Thế Nguyễn Văn Mạnh và Hiến Đạo Phạm Văn Tươi.

– Ông Thượng Sanh chống lại thuyết Hòa Bình Chung Sống của Đức Hộ Pháp, ông nghi ông Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa lôi cuốn Đức Hộ Pháp theo Cộng Sản.

– Buổi này chức sắc, chức Việc bị nhà cầm quyền bắt bỏ giam cầm hơn lúc nào hết, có nhiều người chết trong nhà tù, chỉ vì hoạt động theo thuyết Hòa Bình Chung Sống. Xét vì một nhà lãnh tụ tôn giáo được nhà cầm quyền dựng lên thì tức nhiên cả khối tín đồ tôn giáo đó là hậu thuẫn cho chánh quyền tay sai đế quốc đó.

– Khi ông Ngô Đình Diệm bị đảo chánh (1–11–1963), ông Thượng Sanh Cao Hoài Sang, ông Bảo Thế Lê Thiện Phước và ông Tiếp Pháp Trương Văn Tràng liền rút lui về Sài gòn, còn ông Nguyễn Trung Hậu, Nguyễn Văn Mạnh và Phạm Văn Tươi cũng không thường xuyên ở Tòa Thánh, cũng nằm nhà luôn một thời gian khá lâu, nghĩa là đến thời ông Phan Khắc Sửu lên cầm quyền, các ông mới trở lại Tòa Thánh.

9). Thời kỳ thứ 9 (1970 về sau):

Ông Thượng Sanh chết, ông Hiến Pháp Trương Hữu Đức lên thay thế cầm đầu Hội Thánh, Ông Hiến Pháp trước đó có lên Nam Vang thăm Đức Hộ Pháp nên bị chánh phủ Diệm phạt cường bách cư trú tại Sài Gòn 2 năm, tất nhiên ông không theo chánh phủ Ngô Đình Diệm, đến khi ông lên cầm quyền, ông hành Đạo theo hướng chánh phủ Nguyễn Văn Thiệu. Ông rất nghe Trung Tướng Nguyễn Văn Thành làm Tổng Thanh Tra Chánh Trị Đạo kiêm Thống Lãnh Cơ Thánh Vệ và Bảo Thế, một chức vụ vừa mới mẻ, vừa rộng quyền hạn và ông còn để tâm nâng đỡ các vị có chơn cụu Tỉnh Trưởng bên đời vào phẩm vị cao trong trong Đạo, như hai ông Nguyễn Văn Nhã và Lê Phát Đạt.

Còn ông Khai Đạo Phạm Tấn Đãi, cũng có lên Nam Vang liên lạc với Đức Hộ Pháp bị ông Nguyễn Ngọc Thơ để ý, mặc dù ông cũng đồng tình với ông Thượng Sanh nhưng vẫn bị ông Nguyễn Ngọc Thơ nghi ngờ, có dư luận rằng ông dựa theo ông Lâm Thế Trinh, Tổng Trưởng Bộ Nội Vụ để yên thân và sau khi đứng ra lập Viện Đại Học Cao Đài cũng như các Đại Học tư khác hằng năm có sự viện trợ của Quốc Tế qua Bộ Trưởng giáo dục phân phối lại các Đại Học tư Phật Giáo, Thiên Chúa, Cao Đài và Hòa Hảo tùy theo số sinh viên nhiều ít, số viện trợ nghe ra cũng hằng chục triệu mỗi năm.

Về Tài Trợ Kinh Tế:

1). Theo tôi được biết ông Cao Ủy Bolart (Pháp) cho Đạo một chiếc xe hơi du lịch hiệu Cheurolet.

2). Theo lời ông Khai Đạo có người Pháp đến Trí Huệ Cung thăm Đức Hộ Pháp, khi ra về có để lại cái valy bạc

một triệu đồng làm như bỏ quên, Đức Hộ Pháp bảo ông Khai Đạo đem trả lại cho Tòa Đại Sứ Pháp, nơi đây không nhận vì không biết, số này Hội Thánh định chia ra phân nửa cất chợ Long Hoa, phân nửa giao cho Quân Đội Cao Đài.

3). Bên Nhật không rõ cơ quan nào có giúp cho Đạo một máy cày và một máy xới.

4). Cũng theo ông Khai Đạo, chánh phủ trào Nguyễn Văn Thiệu có giúp cho Đạo Cao Đài 15 triệu, Hòa Hảo 10 triệu, Hội Thánh không nhận, bên Hòa Hảo nhận.

VỀ CÁC PHÁI ĐOÀN NGOẠI QUỐC ĐẾN VIẾNG TÒA THÁNH

1). Có Đại Đức Thérada (Ấn Độ) đến viếng Tòa Thánh có tặng Ngọc Xá Lợi và một cây Bồ Đề.

2). Giáo Chủ OMOTO Giáo (Nhật Bản) đến viếng Tòa Thánh, Hội Thánh đãi tiệc, ông được sự đón tiếp và hướng dẫn của ba ông Lễ Sanh Nguyễn Ngọc Hòa, Thừa Sư Lễ Quang Tấn và Giáo Hữu Lê Văn Màng.

3). Phái đoàn Fatima kiệu ảnh Đức Mẹ đến Tòa Thánh độ hơn 40 vị gồm nhiều sắc tộc cùng đi với Giám Mục Trần Thanh Khâm và một số Linh Mục phái đoàn Thiên Chúa Sài gòn. Hội Thánh Cao Đài có lễ rước long trọng và đãi tiệc. Phái đoàn Fatima có tặng Tòa Thánh tượng Đức Mẹ cao 0,60m hiện để tại hòn non Bá Huê Viên.

4). Giám Đạo Franco Tổng Thơ Ký bộ Liên Lạc Tòa Thánh Vatican đến viếng Tòa Thánh có Linh Mục Hồ Văn Vui hướng dẫn, Tòa Thánh có đãi tiệc.

VỀ PHÁI ĐOÀN TÒA THÁNH ĐI NHẬT

1). Ông Bảo Thế Lê Thiện Phước và ông Thượng Chánh

Phối Sư Thượng Sáng Thanh đi Nhứt Bản hội Omoto Giáo mời.

2). *Hội Thánh đề cử ông Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa, ông Quyền Thượng Chánh Phối Sư Thượng Nhã Thanh (Nguyễn Văn Nhã) đi Nhứt Bản dự hội Tôn Giáo theo lời mời, nhưng chánh quyền cho phép một mình ông Nguyễn Văn Nhã và người tháp tùng là ông Lê Văn Màng, nên kỳ này đánh điện hỏi, chỉ một mình ông Màng đi với tư cách cá nhân thăm con học bên đó.*

3). *Năm 1975 Omoto Giáo mời dự hội Tôn Giáo ngày 8-5-1975 tại Nhứt Bản. Hội Thánh đề cử ông Khai Đạo Phạm Tấn Đãi, Ông Thượng Chánh Phối Sư Nguyễn Văn Nhã và Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Hợi (chính tôi) cả 3 người đang lo thủ tục xin phép xuất ngoại, kể được giải phóng.*

VỀ TỔ CHỨC ĐẠO CAO ĐÀI

Đạo Cao Đài có một tổ chức rộng lớn, chẳng khác nào tổ chức của một chánh phủ trong một chánh phủ. Ngày nay nước nhà hoàn toàn độc lập, chánh quyền CM là chánh quyền của nhân dân đã có đủ cơ cấu phục vụ đời sống của nhân dân về tinh thần cũng như về vật chất, đồng thời chánh phủ cũng đã ban hành chính sách đối với tôn giáo.

Được học tập chánh sách tôn giáo của chánh phủ, qua luật pháp hiện hành, tôi nhận thấy nhiều cơ quan và ban bộ trong tổ chức rộng lớn của Đạo không còn phù hợp với chánh sách. Tôi đề nghị Hội Thánh cần triệu tập phiên họp nghiên cứu và chỉnh đốn toàn bộ về tổ chức của Đạo.

Riêng tôi xin đề đạt ý kiến như sau:

1). *Giải nhiệm cơ quan Phổ Tế.*

- 2). Giải nhiệm Ban Quản Thủ Thánh Địa.
- 3). Chấm dứt việc phát thanh (Đài Phát Thanh).
- 4). Chấm dứt nhà in.
- 5). Cô Nhi Viện do nhà nước quản lý.
- 6). Học Viện Hội Thánh chỉ lo về Hạnh Đường đào luyện chức sắc, còn trường học thuộc Ty Giáo Dục.
- 7). Y Viện thuộc Hội Thánh chỉ còn giữ số thuốc Nam và cũng cần noi theo chương trình Y Học Dân Tộc của chánh phủ.
- 8). Sửa đổi Cơ Thánh Vệ và Bảo Thế thành một Ban Trật Tự nội ô Tòa Thánh với một số non viên hạn chế.
- 9). Nghiên cứu lại việc thu dụng người hiến thân hành Đạo, tuyệt đối không thu dụng người đang lứa tuổi quân sự.
- 10). Chính đốn lại Hành Chánh Phước Thiện và Nữ Phái sát nhập lại làm một hoặc tập trung lại thành một văn phòng dưới quyền Thái, Thượng, Ngọc, Chánh Phối Sư, Nữ Chánh Phối Sư và Phước Thiện làm việc chung theo định nghĩa Pháp Chánh Truyền là một thành 3 và 3 như một, có nghĩa là phần làm việc chia ra Cửu Viện nhưng có viện trực tiếp và viện gián tiếp, đối với các Chánh Phối Sư chớ không riêng biệt như trước.

VỀ GIÁO LÝ

Giáo lý Đạo Cao Đài nhờ cơ bút làm phương pháp cho Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng giảng dạy. Hôm nay giáo lý chơn truyền và Luật Pháp Đạo đã đầy đủ. Hội Thánh cứ noi theo đó mà hành Đạo, còn việc cơ bút nên đình chỉ, vì dấu muốn dấu không buổi này không còn đủ chức sắc Thời Quân chánh thức để chấp cơ nữa.

Riêng tôi là cấp nhỏ, được chỉ định chấp cơ vừa rồi là việc quyền biến nhứt thời chi dụng mà thôi. Trong việc chấp cơ của tôi và ông Nguyễn Văn Kiệt vừa qua để xin bài thài cúng tế ông Khai Đạo có 4 câu:

*Khai mở Đạo Trời cứu chúng sanh,
Đạo mẫu cứu vớt giống dân lành.
Chơn truyền giữ vẹn Đạo nhà vững,
Quân quản dân quyền dứt chiến tranh.*

Đã bị dư luận bàn tán 2 chữ quân quản, quân chủ là thế này thế khác rất có ác ý, và xét ra trước đây là cơ bút có làm việc tổn thương làm mất niềm tin của bốn Đạo như các khoản sau đây, nên tôi quyết định không chấp cơ nữa.

1) Việc cơ bút phong ông Thượng Sáng Thanh làm Đầu Sư có sự vận động của Thiếu Tướng Văn Thành Cao có mời một số chức sắc ra nơi tỉnh và phải đưa ông Thượng Sáng Thanh lên Đầu Sư bất cứ giá nào, khi có cần cầu cơ có ông Văn Thành Cao đứng trên hành lang trong Đền Thánh để xem cơ.

2) Việc cơ phong chức vượt nhiều cấp:

A. Phong Hiền Tài Nguyễn Văn Nhã cựu Đại Tá Tỉnh Trưởng Hậu Nghĩa lên cầm quyền Thượng Chánh Phối Sư, vượt 4 cấp.

B. Phong Hiền Tài Lê Phát Đạt, Trung Tá cựu Tỉnh Trưởng Bến Tre lên Phối Sư, vượt bậc 3 cấp, nhưng không lãnh chức hành Đạo.

Cả hai vị này có quyền về quân sự vừa chính trị trong tay thời chiến tranh chống Cộng nơi địa bàn tỉnh, lẽ tất

nhiên gây nhiều tội ác chống Cách Mạng, đây là chưa nói đến những việc làm được coi như chánh sách toàn bộ của Ngụy quyền.

C. Phong ông Truyền Trọng Nguyễn Ngọc Hiếu lên Quyền Thái Chánh Phối Sư, vượt 3 cấp vừa trái luật Đạo là đem chức sắc Hiệp Thiên Đài qua Cửu Trùng Đài.

D. Và phong một số Hiền Tài nữa lên phẩm Giáo Sư vượt 2 cấp, làm cho các vị Giáo Hữu công lao mấy chục năm trường khổ hạnh phải chịu ở bậc thấp hơn, bất bình tự hỏi có tài đức hay công cán gì với đời, với Đạo mà được như thế. Cuộc phong thường kỳ này nhiều chức sắc được biết có sự tính toán trước, rồi mượn cơ bút luận giả thành chơn.

Chúng tôi 7 vị chức sắc Hiệp Thiên Đài có ra tờ giấy phản đối bất công thì bị quả là mưu tạo phản và sau đó có 2 bản văn phản đối nữa của hai vị Cài Trọng Võ Thành Quốc và Nguyễn Ngọc Trân đủ chứng minh điểm đó.

Đề nghị: Việc mượn cơ bút trùng trị 10 vị chức sắc này đã gần 20 năm, đó là áp bức, tôi đã có tờ yêu cầu đem ra hội xét nét lại cũng bị hai ông Hiến Pháp và Đầu Sư bỏ qua và việc phong thưởng vượt bậc do có tính toán trước đây là bất công, đã có sự phản đối cũng bỏ qua nên Hội Thánh cần đem ra hội cứu xét lại cho thuận đắc nhân tâm và hợp lẽ Đạo.

TỔNG KẾT

Đạo Cao Đài khai ra dưới thời nước nhà còn bị đô hộ, hết thực dân cũ đến thực dân mới nằm trong mưu đồ thâm

độc của đế quốc chẳng riêng gì Đạo Cao Đài mà các dân tộc kỳ cựu cũng vậy, trải qua nhiều cơn biến chuyển vẫn không ra ngoài quỹ đạo của đế quốc thực dân. Cho đến ngày nay cuộc cách mạng ra đời, Đạo vẫn nằm trong lòng địch, nên xét ra làm giai đoạn chống lại cách mạng có tội với nhân dân.

Nay cách mạng thành công, sạch bóng thù, nước nhà hoàn toàn độc lập, vậy tôn giáo Cao Đài sớm vươn lên trước là chuộc tội đi ngược lại dòng cách mạng, sau tiến lên cho kịp thời khí thế cách mạng đang lên.

Đạo trong nước, nước có thanh tao Đạo mới hưng. Hội Thánh cần động viên chức sắc và tín đồ làm nghĩa vụ nhân dân xây dựng đất nước, chánh phủ cũng đã ban hành chánh sách đối với các tôn giáo bảo đảm và tôn trọng tự do tín ngưỡng. Vậy Hội Thánh Cao Đài cần chỉnh đốn nội bộ cho phù hợp với luật lệ nhà nước và hành Đạo theo giáo lý đơn thuần, không còn chánh trị xen vào chi phối thì Đạo sẽ trong sáng và không ngừng phát triển.

Kính thưa chánh quyền Cách Mạng,

Cách Mạng đã đem lại cho dân tộc ta thắng lợi vẻ vang vừa lịch sử vừa thời đại, quốc thể Việt Nam đã lừng danh trên chính trường quốc tế.

Sự nghiệp to lớn mà Bác Hồ vĩ đại đã để lại cho nhân dân đã đổi bằng hy sinh gian khổ, xây đắp bằng xương máu, toàn dân nghìn đời nhớ ơn người tiên phong phát cờ khởi nghĩa cho từng lớp lớp anh hùng liệt sĩ tiến lên đánh đuổi xâm lăng, giành lại độc lập tự do. Nay chúng ta thừa hưởng phải làm thế nào cho đáng mặt, phải bảo vệ thành quả cách mạng, đoàn kết một lòng gây dựng lại cơ đồ tổ nghiệp mười lần hơn như lời Bác dạy phải xứng đáng là con người tiến

bộ của thời đại xã hội chủ nghĩa.

Riêng tôi, tôi tự thấy cần học tập cải tạo không ngừng tư tưởng và hành động đóng góp công sức hòa mình với nhân dân, từ địa phương ấp xã, làm nghĩa vụ công dân, xây dựng đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, nghiêm chỉnh chấp hành cương lĩnh của mặt trận và luật pháp nhà nước.

Đối với Đạo tôi cố tâm giúp Giáo Hội cải tiến mọi mặt, chấp hành chánh sách tôn giáo và các nghị quyết của Hội Đồng Chánh Phủ.

Đối với gia đình tôi luôn giáo dục hướng dẫn giáo dục các con cháu thi đua tiến lên trong cộng đồng xã hội chủ nghĩa, trở thành công dân tiên tiến mẫu mực trong nghĩa vụ công dân, học tập cải tạo và lao động sản xuất, cả gia đình quyết tâm gội rửa tập quán xã hội cũ, tập mình thích nghi nếp sống mới, gia đình văn hóa mới.

Về phần vườn đất cao su của gia đình tôi và các con tôi sẵn sàng đưa vào tập thể theo chánh sách nhà nước đã qui định.

Trân trọng kính chào chánh quyền Cách Mạng, Hội Thánh và đồng Đạo thân mến.

Tây Ninh ngày 3 tháng 10 năm 1978

Nguyễn Văn Hoi

3. BẢN KIẾN NGHỊ CỦA CHÂU ĐẠO CỬU LONG (MỸ THO)

**Dem ông Danh, Kiệt, Hợi ra làm bia buộc Chức
Sắc địa phương không nhìn Hội Thánh.**

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

KIẾN NGHỊ

Qua một ngày hội thảo do MTTQ Tỉnh Cửu Long tổ chức thì luận về 3 bản báo cáo của 3 Chức Sắc cao cấp Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, sau thời gian học tập cải tạo tự kiểm bản thân trình bày trước cuộc họp MTTQ Tỉnh Tây Ninh tổ chức ngày 3-10-1978.

Chúng tôi gồm Chức Sắc Khâm Châu, Quận Châu, Đầu Tộc, Quản Tộc Nam Nữ cùng đại diện các tôn giáo trong UBMTTQ Tỉnh nhận thức rằng:

Sự tín ngưỡng của các tín đồ Cao Đài Tây Ninh là sự tín ngưỡng chơn thành, tính chất cách mạng là căn bản nên đã lập được nhiều thành tích đóng góp trong sự nghiệp kháng chiến của nước, dành độc lập tự do cho tổ quốc.

Ngày nay đã được thống nhất độc lập thống nhất tổ quốc đồng đi trên con đường xây dựng XHCN đều hăng say thực hiện các chủ trương chánh sách của đảng và nhà nước. Rất căm phẫn với sự sai trái của bọn tai sai phản động đội lốt tôn giáo, cậy thế lực cường quyền chiếm địa vị thống trị, lợi dụng xương máu mồ hôi nước mắt của người Đạo Cao Đài để làm hậu thuẫn phục vụ cho bọn đế quốc và tay sai, chống lại nhân dân, chống lại tôn giáo, làm cho lem ố truyền thống yêu nước của tôn giáo Cao Đài.

Chúng tôi rất tán thành các đề nghị của 3 vị Chức

Sắc: Giáo Sư Thượng Danh Thanh, Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Hợi và Nguyễn Văn Kiệt, để củng cố lại cơ cấu tổ chức Hội Thánh nơi Tòa Thánh Tây Ninh. Riêng chúng tôi là Khâm Châu, Quản Châu, Đầu Tộc, Quản Tộc trong tỉnh Cửu Long đề nghị:

1. Hội Thánh gấp rút củng cố loại trừ những phần tử xấu ẩn náu trong Hội Thánh cũng như trong Tòa Thánh.
2. Đề nghị chính quyền địa phương quyết cải tạo và trừng trị những tên phản động đội lốt tôn giáo phá Đạo hại đời.
3. Chúng tôi tạm ngưng quan hệ với Hội Thánh kể từ đây, đến khi nào quyền Hội Thánh cải tạo sắp xếp Hội Thánh trở lại bình thường ổn định, chúng tôi sẽ liên hệ trở lại.

Cửu Long ngày 15-12-1978

Toàn thể đại diện dự họp đồng ký tên

4. KIẾN NGHỊ CỦA LÊ VĂN LƯỢNG VÀ NGUYỄN VĂN THẾ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Ngũ Thập Tứ Niên)

Tòa Thánh Tây Ninh

KIẾN NGHỊ

(Xây Dựng)

Kính Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Kính Thủ Tướng và Phó Thủ Tướng Chính Phủ Việt Nam.

Kính Bảo Đạo Quyền Chương Quân Hiệp Thiên Đài.

Kính Hội Thánh Lương Đài

Kính Chủ Tịch MTTQ Việt Nam Tỉnh Tây Ninh.

Kính quý vị.

Chúng tôi xác nhận lập trường về sự tố cáo cấp đầu nảo lãnh Đạo phản động. Nguyên chúng tôi theo Đạo có lời minh thệ cũng như người theo Đảng cũng có lời thề. Thí dụ cấp lãnh Đạo của chúng tôi có tội phản quốc, phản CM, nếu nhà nước xét có đúng chính xác thì nhà nước đủ thẩm quyền xử lý.

Đối với chúng tôi ngày nay được trở thành con người có Đạo nghĩa là nhờ những bậc ân sư này đã dày công giáo hóa chúng tôi. Lại nữa khi theo Thầy học Đạo, chúng tôi có lời minh thệ, hễ bội sự phản bạn thì phải bị tận đọa tam đồ bất năng thoát tục. Nếu chúng tôi bội phản thì linh hồn phải tự tiêu diệt. Chúng tôi chấp nhận thọ khổ về xác thịt

để mong sương linh hồn chó không để linh hồn bị tiêu hủy
“Thọ tử bất ninh thọ nhục”.

Đạo dạy người ở đời phải vẹn trung, hiếu, nghĩa cũng như Đảng vậy. Nếu con người của Đạo hay Đảng mà phản bội lời thề thì con người ấy trở nên vô dụng. Chúng tôi tin chắc rằng Đảng không bao giờ dùng người bất trung, bất nghĩa và phản bội.

Do nguyên nhân nào thúc đẩy gây chia rẽ giữa Đạo và đời, nên đoàn kết xây dựng lại.

Năm 1975 khi giải phóng xong, chúng tôi lại thấy có một phần tử nhân hiệu khác chó không mang nhân hiệu Cao Đài. Để phân biệt thì tôn giáo Cao Đài không có làm chánh trị, nhưng Cao Đài phải chịu mang tiếng vì người làm ấy là tín đồ của tôn giáo mình. Chúng tôi khẳng định rằng phần tử này do kẻ đối phương tổ chức mua chuộc và tạo những dư luận xuyên tạc để gây sự chống đối Chánh Quyền với ý đồ phá vỡ sự đoàn kết Đảng với thành công trong sự chống Mỹ cứu nước, giải phóng dân tộc là do xây dựng được mặt trận đoàn kết. Vì vậy là Pháp, Mỹ Ngụy thua, nay Pháp, Mỹ, Ngụy thất bại chúng nó đều nghiên cứu biết rằng: dân tộc Việt Nam chiếm 70% người tôn giáo. Nếu muốn đánh thắng Cộng Sản không phương pháp nào hay hơn là tìm cách phá vỡ mặt trận đại đoàn kết giữa các tôn giáo và chánh quyền CM. Tại sao họ quan trọng yếu điểm này. Vì dụng đến tín ngưỡng tôn giáo thì người tín đồ sẽ chết vì tôn giáo. Họ đương đầu không sợ chết, sự hy sinh vì Đạo là vinh quang, là công nghiệp phi thường.

Kẻ đối phương biết rõ tâm lý ấy nên họ cố tìm đủ mọi cách luận điệu xuyên tạc để thổi phồng, nói tôn giáo có tánh cách chống CM, dấu bất cứ giá nào để mua chuộc cho được

một đôi con chiến chịu làm tay sai đắc lực cho chúng. Tạo ấn tượng phản động chống CM để CM quay mũi nhọn thẳng tay trừng trị tôn giáo là diệu kế của họ.

Kính thưa chánh quyền.

Chúng tôi hôm nay lên tiếng nói vì dân tộc và khóc vì nước còn tai ách nên mới khiến cho nòi giống Lạc Hồng phải chia rẽ nữa. Sự khóc của chúng tôi không phải vì sợ chánh quyền đàn áp, mà khóc cho người bạn, người ân của mình là CQCM trúng nhảm độc kế của đối phương, gây chia rẽ giữa Đạo và đời, mượn được tay CM diệt Đạo để hả dạ cho Đạo Cao Đài thân Mỹ.

Đứng về mặt Đạo chúng tôi thấy rõ chỗ đó, nên chúng tôi hôm nay nói lên cái sự thật để thành khẩn chánh quyền cùng Đạo lưu ý sáng suốt đừng để mắc mưu kẻ địch rồi hối tiếc.

Còn phần Pháp, Mỹ, Ngụy, Trung Quốc chúng nó đắc kế võ tay ăn mừng chiến thắng là phá vỡ đặng mặt trận đại đoàn kết của CQCM. Chúng ngồi vinh rầu thụ hưởng chính sách lương bạn tương tri, ngư ông đắc lợi.

Vừa qua Đảng ta thành công vẻ vang trên khắp thế giới là do ở chỗ được lòng dân. Hễ được dân là được nước, còn mất dân là mất nước. Bởi cơ mà Bác dạy Đảng ta chủ tâm quan trọng ở điểm này. Bác khẳng định: Đảng ta thà chấp nhận để mất đất chớ đừng để mất lòng dân. Vậy chúng tôi yêu cầu Đảng ta trung thực theo lời chỉ giáo của Bác Hồ Chủ Tịch muôn vàn kính yêu.

Chúng tôi đề nghị với chánh quyền, cơ hội tốt vẫn còn, chúng ta không nên bỏ qua cơ hội để cho địch nắm, Đạo đời cần đoàn kết lại. Nếu chia rẽ là chết, đoàn kết là sống.

Điểm đại đoàn kết quan trọng này, chúng tôi thành khẩn chánh quyền cứu xét để Đạo đời cùng nắm tay khẳng khít chắc chẻ lại hầu bảo vệ non sông tổ quốc đang bị đe dọa.

Nay kiến nghị.

Ngày 13-10 Mậu Ngọ (13-11-1978)

Lê Văn Lượng

Nguyễn Văn Thế

(Ký Tên)

**5. THƯ CỦA ỦY HỘI QUỐC TẾ XEM XÉT VÀ KIỂM SOÁT Ở MIỀN GỠ ĐỨC
HỘ PHÁP.**

Ni IS/X/4 Phnom. Penh, ngày 21.4.1956
Gởi Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc
Giáo Chủ Đạo Cao Đài.
135/MV. P. B. Nodidom Phuum Penh.

Kính Đức Ngài,

Để hồi đáp thư Đức Ngài số 29 /Hộ Pháp. MN ngày 10 tháng 4 năm 1956 về sự đề nghị văn hồi hòa bình và nối lại quan hệ cho Việt Nam, nhưng về vấn đề này lại là sai phạm sự của Ủy Hội.

Tôi hân hạnh cho Đức Ngài hay nội vụ đã chuyển đệ qua Ủy Hội Kiểm Soát ở Việt Nam, Ủy Hội này có nhiệm vụ cứu xét đến.

Đức Ngài nhận nơi đây lòng tôn kính của tôi.

Ký tên: S. C NANDY

Phó Tổng Thư Ký

(Có bản Pháp văn đính kèm)

6. THƯ CỦA HỘI ĐỒNG TỔNG TRƯỞNG PHÁP GỬI ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC.

Hội Đồng
Tổng Trưởng Ba lê ngày 24-4-1956
Thủ Tướng Gửi Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc
Phnom Penh

Kính Đức Ngài,

Ông Cao Ủy ở Miên có gửi đến tôi thư của Ngài đề ngày 26-3-1956, trong đó Đức Ngài có nhã ý đề cập đến chương trình hành động về chánh trị cho sự hòa bình và nối liền lãnh thổ ở Việt Nam mà Đức Ngài đã thảo ra.

Xin trân trọng cảm ơn Ngài đã gửi đến tôi tài liệu khiến tôi rất quan tâm đến, tôi đã chuyển lại cho ông Bộ Trưởng Ngoại Giao để hiểu rõ những đề nghị của Ngài.

Đức Ngài thể nhận mối cảm tình nồng hậu của tôi.

Ký tên

GUY MOLLET

(Có bản Pháp văn đính kèm)

7. THÀNH PHẦN CHÍNH PHỦ NAM KỲ TỰ TRỊ ĐẦU TIÊN 6-6-1946

- **ÔNG NGUYỄN VĂN THỊNH:** Thứ Trưởng kiêm Tổng Trưởng Nội Vụ.
- **ÔNG NGUYỄN VĂN XUÂN:** Phó Thủ Tướng kiêm Tổng Trưởng Quốc Phòng.
- **ÔNG TRẦN VĂN TỶ:** Tổng Trưởng Tư Pháp.
- **ÔNG LƯƠNG VĂN MỸ:** Tổng Trưởng Ngoại Giáo và Giao Thông Công Chánh.
- **ÔNG NGUYỄN THÀNH LẬP:** Tổng Trưởng Tài Chánh và Viễn Thông.
- **ÔNG UNG BẢO TOÀN:** Tổng Trưởng Canh Nông, Thương Mãi và Kỹ Nghệ.
- **ÔNG NGUYỄN THÀNH GIANG:** Tổng Trưởng Quốc Gia Giáo Dục.
- **ÔNG KHƯƠNG HỮU LONG:** Tổng Trưởng Y Tế Xã Giao.
- **ÔNG NGUYỄN VĂN TÂM:** Thứ Trưởng Công An Toàn Quốc.
- **ÔNG NGUYỄN TẤN CƯỜNG:** Công An Thủ Đô Sài Gòn.

(Trích Tây Cống Lệ Sử Diễn Ca, trang 61 của Đình Công Thống)

8. THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ FONTAINE BLEAN THÁNG 7 NĂM 1946 TẠI PHÁP

PHÍA VIỆT NAM:

1. **PHẠM VĂN ĐỒNG:** Phó Chủ tịch Thường Trực Quốc Hội.
2. **PHAN ANH:** Bộ Trưởng Quốc Phòng.
3. **TRỊNH VĂN BÌNH:** Thứ Trưởng Tài Chính.
4. **TẠ QUANG BỬU:** Thứ Trưởng Quốc Phòng.
5. **HOÀNG MINH GIÁM:** Thứ Trưởng Ngoại Giao.
6. **NGUYỄN MẠNH HÀ:** Đại Biểu Quốc Hội.
7. **BỮU HỘI:** Giáo Sư trường Bách Nghệ Đại Học Pháp.
8. **NGUYỄN VĂN HUYỆN:** Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục.
9. **HUỲNH THIÊN LỘC:** Bộ Trưởng Công Nông.
10. **DƯƠNG BẠCH MAI:** Đại Biểu Quốc Hội.
11. **CHU BÁ PHƯƠNG:** Bộ Trưởng Bộ Kinh Tế.
12. **ĐẶNG PHÚC THÔNG:** Thứ Trưởng Bộ Giao Thông.

PHÍA NGƯỜI PHÁP:

1. **TRƯỜNG ĐOÀN MAX AUVÚ:** Nghị Sĩ Cố Vấn Hạt Seime,
2. nguyên Pháp Hoa ngân hàng Hà Nội
3. **D'AREY:** Nhân viên văn phòng Bộ Quân Đội.
4. **BAJOT:** Đô Đốc, Tổng Tham Mưu Phó Quốc Phòng.

5. **BAUDEL:** Công chức chuyên môn về Á Châu Vụ và Bộ Ngoại Giao.
 6. **BAIRGORIA:** Nhân Viên văn phòng Bộ Quốc Gia Kinh Tế.
 7. **BAYEN:** Cố Vấn Học Chánh Cao Ủy Phủ Đông Dương.
 8. **BOUSQUET:** Nhân Viên Bộ Pháp Quốc Hải Ngoại.
 9. **CAYET:** Tổng Thanh Tra Thuộc Địa.
 10. **GOUIN:** Nhân Viên Cao Ủy Phủ Đông Dương.
 11. **JUYLAS:** Nghị Sĩ Cộng Hòa Bình Dân.
 12. **LOZERAY:** Nghị Sĩ Cộng Sản.
 13. **MESSMER:** Chánh Văn Phòng Bộ Pháp Quốc Hải Ngoại.
 14. **PIGNON:** Cố Vấn Chánh Trị của Đô Đốc A'Aryenlien.
 15. **RIVOT:** Nghị Sĩ Xã Hội (không dự).
 16. **RAOUL SALAN:** Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đội Miền Bắc Đông Dương.
 17. **TOREL:** Cố Vấn Pháp Luật, nhân viên Cao Ủy Phủ Đông Dương.
- (Trích Tây Cống Lệ Sử Diễn Ca, trang 63 của Đình Công Thống)*

9. THƠ SỐ 001/HP. HN ĐỨC HỘ PHÁP GỞI CHO HỘI THÁNH LƯƠNG ĐÀI.

HỘ-PHÁP-ĐƯỜNG

VĂN-PHÒNG

SỐ: 001/HP.

HN

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ

Tam thập nhị niên

Tòa-Thánh Tây-Ninh

HỘ PHÁP

**Chương Quán Nhị Hữu Hình Đài
Hiệp Thiên Và Cửu Trùng**

Gởi cho Ngọc Chánh Phối Sư,

Hiển Huynh,

Hiển Huynh nên hội riêng biệt với Thượng Chánh Phối Sư Thượng Sáng Thanh và Thái Chánh Phối Sư Thái Bộ Thanh một cách kín đáo, hỏi hai người đủ can đảm để đảm đương phận sự Chánh Phối Sư hay chẳng? Rồi chính họ viết thư ngay cho Bản Đạo biết ý định. Bản Đạo không tin rằng: Đã từng tuổi như hai vị lão thành mà không pháp luật quyền đời uy hiệp tinh thần cho đặng, mà lại cũng là người chung đứng ký thỏa ước với Chánh Phủ Ngô Đình Diệm thì đã ra người quyền lực bất khả xâm phạm mà lại rục rè sợ sệt chánh quyền Miền Nam của Ngô Đình Diệm. Nói cho cùng đi nữa, chúng dụng cường quyền, tù đày hay giết chết cũng chẳng phải lẽ đến mức nhúc nhát sợ sệt như thế ấy. Đã gặp dịp làm phận sự đàn anh cho xứng đáng đặng ngồi trên đầu trên cổ của con cái Đức Chí Tôn mà nay gặp dịp may lập nên giá trị với chúng mà không tròn phận sự thì thật là oan uổng, là rất

hổ thẹn dành để cho tương lai mình đó. Hôm nay Đạo đã hiển nhiên biến thành trước mặt quốc tế, là nạn nhân của thuyết Hòa Bình Chung Sống, của nhân loại thì đầu đến nước tử Đạo đi nữa là Thánh Tử Đạo của toàn thiên hạ. Giá trị ấy không lẽ mình không đủ can đảm tử Đạo.

Coi chừng kỳ khảo duyệt định giá mình buổi này là kỳ gặt gao không dễ luận. Hơn triệu cặp mắt đang dòm ngó hành vi của chúng ta buổi này đó vậy.

Hiền Huynh lại còn làm ơn dùm cho Bản Đạo mời riêng biệt chư vị Đại Thiên Phong của Hiệp Thiên Đài và Bảo Thế Lê Thiện Phước.

Khai Đạo Phạm Tấn Đãi,

Tiếp Pháp Trương Văn Tràng,

Tiếp Đạo Cao Đức Trọng.

Hội hiệp cùng nhau đặt cho Bản Đạo hiểu rõ ràng hai lẽ: một là hành Đạo, hai là không.

Đặng Bản Đạo quyết định.

Còn theo sự dự tính của Bản Đạo về tuyển chọn kẻ cầm quyền thay thế cho chư vị Đại Thiên Phong thì: Hễ tuyển chọn hàng Thiên Phong cầm quyền thì cả chức sắc Thiên Phong hội cùng nhau định cử.

Nếu Đạo không may, cả chức sắc Thiên Phong bị bắt tù đầy hết thì chừng ấy cả toàn thể tín đồ công cử nhau đặt cầm quyền của Đạo.

Cấp thời chư vị Thiên Phong đã nắm giữ chủ quyền phải hội cả Thiên Phong tuyển chọn người phụ với mình cho sẵn. Thoản như có bị chánh quyền bắt thì người thừa quyền đó lên thế. Còn người thừa quyền ấy cũng tiếp tục

chọn người sẵn thay thế cho mình khi bị bắt, tức cấp giờ phút này phải có sẵn người thay quyền chấp chánh cho chủ vị Đại Thiên Phong.

Bản Đạo trông đợi bức thư của Hiền Huynh hỏi âm về kết liễu của sự hội nhóm rồi sẽ ban toàn quyền cho vị Chánh Phối Sư làm chủ đại nghiệp của Đạo, dưới quyền trực tiếp của Bản Đạo chớ không tòng quyền ai nữa hết.

Về những vị đã bị bắt giam tù, Hiền Huynh nên lập tờ ban khen cho cả chức sắc Thiên Phong của Đạo mà bị chánh phủ Ngô Đình Diệm bắt cầm tù, rồi dâng lên cho Bản Đạo phê chuẩn.

Riêng về vụ chánh quyền buộc triệt hạ tẩm bản “*Thánh Thị Vô Phòng Thủ*”. Hiền Huynh nên gửi công văn của chánh phủ buộc Hội Thánh gỡ bản ấy lên cho Bản Đạo định liệu.

Kiểm Biên ngày 20 tháng 2 Đinh Dậu (21-3-1957)

Hộ Pháp

(Ấn Ký)

(*Ngọc Chánh Phối Sư lúc ấy là Ngài Ngọc Non Thanh*)

10. SẮC LỆNH TẠM NGỪNG QUYỀN THỪA SỬ TRƯỞNG NGỌC ANH

HIỆP-THIÊN-ĐÀI

VĂN-PHÒNG

BỘ PHÁP CHÁNH

SỐ 48/BPC/SL

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ

Tứ thập bát niên

Tòa-Thánh Tây-Ninh

Khai Đạo Hiệp Thiên Đài

Chương Quản Bộ Pháp Chánh

Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền,

Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày rằm tháng 2 năm Nhâm Thân (21-3-1932).

Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng giêng năm Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp bổ túc ngày 27-2 Ất Tỵ (29-3-1965)

Chiếu Thánh Lệnh số 3/TL ngày 26-5 Tân Hợi (18-6-1971) giao nhiệm vụ Chương Quản Bộ Pháp Chánh cho vị Thời Quân Khai Đạo.

Chiếu sắc lệnh số 37/BPC/SL ngày 29 tháng giêng Quý Sửu (3-3-1973) chấp thuận cho phép vị Thừa Sử Trương Ngọc Anh nghỉ một tháng để trị bệnh;

Chiếu vi bằng số 5/BPC/VB ngày 11-5 Quý Sửu (11-6-1973) của Bộ Pháp Chánh toàn hội yêu cầu tạm ngưng quyền chức của vị Thừa Sử Trương Ngọc Anh về tội phế phạm;

Chiếu lời phê số 183/LPCQHTĐ ngày 21-5 Quý Sửu (21-6-1975) của Ngài Hiến Pháp Chương Quản Hiệp Thiên Đài chấp thuận theo lời yêu cầu của Bộ Pháp Chánh nên:

SẮC LỆNH

Điều thứ nhất: Tạm ngưng quyền chức vị Thừa Sứ Trương Ngọc Anh sinh năm 1930 tại làng Hiệp Mỹ tỉnh Bến Tre kể từ ngày ký tên Sắc Lệnh này cho đến khi có lệnh mới.

Điều thứ nhì: Những Sắc Lệnh liên hệ với đương sự từ trước không còn hiệu lực nữa.

Điều thứ ba: Vị Chương Ấn Trường Văn Phòng Bộ Pháp Chánh lãnh thi hành và ban hành Sắc Lệnh này cho các cơ quan chánh trị Đạo.

Phê Hiến
Chương Quản Hiệp Thiên Đài
Hiển Pháp
Trương Hữu Đức
(Ký tên và đóng dấu)

Tòa Thánh ngày 21-5 Quý Sửu
(21-6-1973)
Khai Đạo
(Ký tên và đóng dấu)

11. THÁNH GIÁO CHÍ TÔN NÓI VỀ NGÀI NGÔ MINH CHIÊU

(Tại tư gia Đức Cao Thượng Phẩm Ngày 11-3 Bính Dần (20 Avril 1926), đường Bornedais Saigon số 134 do Hộ Pháp, Thượng Phẩm Phò Loan).

..... Chiêu đã có công tu, lại là Môn Đệ yêu dấu của Thầy, nên Thầy muốn ban chức Giáo Tông cho nó, song vì lòng ám muội phạm đến oai linh Thầy mà ra lòng bất đức chẳng còn xứng đáng mà diu dắt các con, nên Thầy cất phần thưởng nó, Thầy nhứt định để chức ấy lại mà đợi người xứng đáng, hay là Thầy đến chính mình Thầy đặng dạy dỗ các con.....

.... Chiêu đã hữu căn hữu kiếp; Thầy đã dùng huyền diệu mà thâm phục độ rồi nó trước các con, biết bao phen Thầy gom các Môn Đệ lại, Thầy sở cậy nó ấp yêu dùm cho Thầy dường như gà mẹ ấp con, song nó chẳng vâng mạng lệnh Thầy, lại đành lòng cắn mổ xô đuổi dường ấy, thì làm sao cho xứng đáng cái trách nhiệm rất lớn của Thầy toan phú thác cho nó. Các con đừng trông mong rồi cho nó, nghe và tuân mạng lệnh Thầy.....

(Trích nơi trang 22 quyển Đạo Sử (Quyển II) của Bà Phối Sư Hương Hiếu soạn)

12. ÔNG NGÔ MINH CHIÊU CHẶNG KIÊNG LỊNH THẤY

(Tại tú gia Đức Cao Thượng Phẩm Ngày 26 Avril 1926, đường Bornedais Saigon số 134 do Hộ Pháp, Thượng Phẩm Phò Loan).

CAO ĐÀI

Chiêu, người chẳng kiêng lệnh Ta, ai kiêng? Ta chờ người.

Chiêu, người chẳng thừa lệnh Ta, ai thừa lệnh? Ta đã nói người làm đầu Tam Giáo, đã bao phen Ta lập Đạo sẵn cho, người chê há.

Ta đã sở định, người dám cãi.

*Chuyên quyền từ đấy bỏ tuồng xưa,
Nghe nịnh, nghe khen thối cũng chừa.
Sám hối Ta cho tu ít tháng,
Tài hay tài múa chớ đua lừa.*

(Trích nơi trang 25 quyển Đạo Sử (Quyển II) của Bà Phối Sĩ Hương Hiếu soạn)

13. QUI ĐIỀU BAN THẾ ĐẠO

**VĂN PHÒNG
HIỆP THIÊN ĐÀI**

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Tứ Thập Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

**BAN THẾ ĐẠO
QUY ĐIỀU**

Thể theo tinh thần Thánh Giáo của Đức LÝ GIÁO TÔNG đêm mừng 3 tháng 12 năm Quý Tỵ (1953) và theo tôn chỉ của ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ, Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh thành lập BAN THẾ ĐẠO cốt yếu mở rộng trường công quả tiếp đón những bậc nhân tài văn võ có khả năng phụng sự cho Đạo mà không thể phế Đời hành Đạo.

BAN THẾ ĐẠO tức là cơ quan thuộc về phần ĐỜI bắt nguồn từ cửa Đạo – phát xuất làm dây nối liền cho Đạo Đời tương đắc tương liên, ngõ hầu tạo lập một đời sống thanh bình cho nhơn loại trong thời chuyển thế.

CHƯƠNG I
NHIỆM VỤ VÀ PHẨM TRẬT

Chức Sắc trong Ban Thế Đạo có nhiệm vụ độ ĐỜI nâng ĐẠO và hành sự trực tiếp với Cửu Trùng Đài về mặt chuyên môn trong Xã Hội, và trực thuộc Hiệp Thiên Đài “CHI THỂ” về mặt Chơn Truyền và Luật Pháp.

BAN THẾ ĐẠO gồm có 4 phẩm:

- HIỀN TÀI
- QUỐC SĨ

- ĐẠI PHU
- PHU TỬ

Những vị nào muốn được tuyển trạch vào Ban Thể Đạo phải có 2 Vị Chức Sắc trong Đạo tiến cử và phải nhập môn cầu Đạo, khi được Hội Thánh chấp nhận vào hàng phẩm kể trên tùy địa vị ngoài Đời của đương sự.

I- HIỂN TÀI.— Là bậc trí thức chọn vào trong hàng Đạo Hữu có Văn Bằng Trung Học Đệ Nhất Cấp hoặc Văn Bằng Sơ Học (Certificat d'Etudes Primaires) hồi xưa, hoặc trong hàng Công, Tư Chức bậc Trung Cấp Nam Nữ đương quyền từ 40 tuổi sắp lên, hay đã hồi hưu, hay trong hàng Sĩ phu có Tú Tài toàn phần từ 21 tuổi sắp lên và hàng Sĩ Quan từ Đại Úy sắp lên.

Ngoài ra những Vị có Học lực khá và có khả năng mở mang kinh tế làm nên sự nghiệp như Nghiệp Chủ, Điền Chủ, nhà Thầu Khoán có giúp ích cho Đạo có đủ bằng chứng cũng được xin vào hàng phẩm Hiển Tài.

Những vị 40 tuổi sắp lên được chọn vào phẩm Hiển Tài phải có thành tích lập công với Đạo và đầy đủ hạnh đức.

Con nhà Đạo dòng khi xin gia nhập Ban Thể Đạo được miễn xuất trình Sơ cầu Đạo (con những Vị Chức Sắc tiền bối có công khai Đạo lúc ban sơ)

. Hai Vị Chức Sắc tiến cử phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với Hội Thánh về phương diện hạnh đức của người mình tiến cử vào Ban Thể Đạo.

II- QUỐC SĨ.— Những danh nhơn được trạch cử vào hàng Quốc Sĩ phải có điều kiện sau đây:

1. Bậc Hiền Tài đầy đủ hạnh đức, đã dày công giúp Đạo trợ Đồi được công chúng hoan nghinh có văn bằng minh chứng.
2. Bậc Nhân Sĩ có công nghiệp vĩ đại đối với Quốc gia Dân tộc có bằng chứng cụ thể đặc nơn tâm.
3. Các Tổng Trưởng, Bộ Trưởng, Sứ Thần, Tướng Lãnh và các vị Tiến Sĩ, Thạc Sĩ có thiện tâm giúp Đạo, kỳ công trợ Đồi.

III- ĐẠI PHU.— Những danh nơn được sắp vào hạng Đại Phu là:

1. Bậc Quốc Sĩ đầy đủ hạnh đức, dày công giúp Đạo về việc phổ thông Giáo Lý và giúp Đồi về mặt thâu phục nơn tâm.
2. Những bậc có địa vị cao trọng trong nước như Quốc Trưởng, Tổng Thống hay Thủ Tướng và các ân nhân của nơn loại có thiện tâm giúp Đạo và kỳ công trợ Đồi.

IV- PHU TỬ.— Những danh nơn được sắp vào hàng Phu Tử là:

1. Bậc Đại Phu đầy đủ hạnh đức có đại công tế thế an bang.
2. Bậc vĩ nhân khổ hạnh phổ truyền Chơn Giáo diu độ toàn dân một nước hay nhiều nước.

***PHƯƠNG THỨC CHỌN LỌC VÀ PHONG VỊ:**

A) – Hàng phẩm Hiên Tài do Hội Thánh Hiệp Thiên Đài chọn lọc và tấn phong ⁽¹⁾.

B) – Các hàng phẩm QUỐC SĨ, ĐẠI PHU và PHU TỬ do Hội Thánh Hiệp Thiên Đài tuyển chọn và dâng lên quyền Thiêng Liêng phán định.

**CHƯƠNG II
HỆ THỐNG**

Ban Thế Đạo đặt Văn Phòng Trung Ương tại Tòa Thánh Tây Ninh và những Văn Phòng Địa Phương tại các Châu và Tộc Đạo.

Tại Trung Ương thì hành sự trực thuộc dưới quyền Hội Thánh Hiệp Thiên Đài “*CHI THỂ*”.

Tại Địa Phương, Ban Quản Nhiệm Địa Phương hoặc Đại Diện Ban Quản Nhiệm Địa Phương hành sự trực tiếp với Ban Quản Nhiệm Trung Ương và tiếp xúc với Chức Sắc Cửu Trùng Đài tại Địa Phương ấy về mặt Đạo.

**CHƯƠNG III
LỄ PHỤC**

Lễ Phục HIÊN TÀI.— Áo tràng trắng, đầu bịt khăn đóng đen, mang dấu hiệu Cổ Pháp Giáo Tông nơi ngực, thêm hai chữ “*Hiên Tài*” bằng Quốc ngữ, trong giờ châu Lễ giữ địa vị trên Phẩm Lễ Sanh dưới Giáo Hữu.

Lễ Phục QUỐC SĨ.— Y như của Hiên Tài, Cổ Pháp thêm hai chữ “*Quốc Sĩ*”, khi châu Lễ giữ địa vị trên phẩm Giáo Hữu dưới Giáo Sư.

Lễ Phục ĐẠI PHU.— Y như của Quốc Sĩ, nhưng đầu bịt khăn đóng đen chín lớp chữ Nhứt, Cổ Pháp thêm hai chữ “*Đại Phu*”, khi châu Lễ giữ địa vị trên Phẩm Giáo Sư dưới Phối Sư.

Lễ Phục PHU TỬ.— Y như Đại Phu, Cổ Pháp thêm hai chữ “*Phu Tử*”, khi châu Lễ giữ địa vị trên Phẩm Chánh Phối Sư dưới Đầu Sư.

Lễ Phục của Nữ Phái y như Nam Phái, nhưng để đầu trần.

Về Thế Phục thì tùy ý, nhưng được mang Phù hiệu theo đẳng cấp nơi ngực bên trái.

Chức Sắc Ban Thế Đạo khi lãnh nhiệm vụ đặc biệt của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài và với sự chấp thuận của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, được mang Trường Y (06) sáu nút như tiểu phục Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, trong thời gian thi hành nhiệm vụ được giao phó.

CHƯƠNG IV

CẦU PHONG VÀO HÀNG THÁNH

Chức Sắc Ban Thế Đạo muốn cầu phong vào hàng Chức Sắc Hiệp Thiên Đài hay Cửu Trùng Đài phải nộp hồ sơ gồm có:

1. Chứng chỉ cấp bậc hiện tại do CHI THẾ cấp phát.
2. Tờ hiến thân trọn đời cho Đạo.
3. Tờ khai lý lịch.
4. Tờ ước nguyện giữ gìn trai giới theo luật pháp Đại Đạo.

Quyền phong vị vào hàng Chức Sắc Thánh Thể Đức Chí Tôn tại thế do Hội Thánh Hiệp Thiên Đài đề cử và dâng lên quyền Thiêng liêng định đoạt.

Thể theo tinh thần Thánh Linh Đức HỘ PHÁP số 49, ngày mồng 1 tháng 6 năm Tân Mão (DL ngày 4-7-1951) thành lập ngôi vị Hiền Tài trong cửa Đạo sau (05) năm năm công nghiệp có Bộ Pháp chánh minh tra đủ lẽ, bậc Hiền Tài sẽ cầu phong vào hàng Chức Sắc Hiệp Thiên Đài hay Cửu Trùng Đài do Thiêng liêng chỉ định.

Cũng như trên, bậc QUỐC SĨ, ĐẠI PHU và PHU TỬ sẽ được cầu phong do quyền Thiêng liêng định đoạt.

Khi đắc phong vào hàng Thánh rồi thì không còn phận sự trong Ban Thế Đạo nữa và phải tuân y trọn vẹn Tân Luật và Pháp Chánh Truyền.

Ngày sau Bản Quy Điều này có thể bổ sung hay điều chỉnh tùy nhu cầu tiến hóa của nhơn sanh.

Quy Điều này đã được tu chỉnh do Hội Thánh Hiệp Thiên Đài theo vi bằng số 10/VB ngày mùng 6 tháng 6 năm Kỷ Dậu (DL. ngày 19-7-1969) và được Đức Hộ Pháp phê chuẩn do Thánh giáo đêm mùng 4 tháng 7 Kỷ Dậu. (DL.16-8-1969).

(t) CHÚ GIẢI: Về thể thức lập hồ sơ xin gia nhập Ban Thế Đạo:

1) – Đơn xin ứng viên vào phẩm Hiền Tài Ban Thế Đạo do chính tay đương sự viết tay, cam kết trọn tòng Quy Điều và Nội Luật BTĐ và tùy theo khả năng và chức vụ mà chung lo lập công quả với Đạo.

2) – Tờ khai lý lịch, kể rõ về hộ tịch cá nhân, mối liên hệ trong gia đình v. v. Văn Bằng học, sinh ngữ, nghề nghiệp hiện tại, hoạt động về phần Đồi, lập công quả về phần Đạo và địa chỉ cư ngụ hiện tại (Về lời khai có thành tích hoạt động về phần Đồi hay về thành-tích lập công quả với Đạo phải đính kèm theo văn kiện chính xác để làm bằng. Nếu không trình bằng có, thì lời khai kể như vô hiệu).

3) – Bản sao Sớ Cầu Đạo do Đạo Quyền thị thực.

4) – Công, Tư Chức, Sĩ Quan và Sinh Viên phải nộp bản sao Văn Bằng, Nghị định và các giấy tờ liên hệ theo bản Quy Điều và Nội Luật ấn định (Bản sao do Chính Quyền từ cấp Quận đở lên thị thực). Các văn kiện bằng photocopies cũng phải có Chính Quyền thị thực.

5) – Tờ tiến cử do 2 Vị Chức Sắc đương quyền hành chánh từ Phẩm Giáo Hữu hay Truyền Trạng sắp lên (1 Vị Lễ Sanh Quyền Khâm Châu hay Hiền Tài sau khi thọ phẩm được 1 năm không vi phạm kỷ luật và đang có phận sự Đạo, được đứng tiến cử chung với một Vị Chức Sắc Hội Thánh nói trên).

Trong tờ tiến cử có ghi rõ về hành vi và hạnh kiểm và cam kết bảo đảm chịu trách nhiệm về sở hành và hạnh đức của đương sự, nếu ngày sau Hội Thánh xét ra sự tiến cử không đúng sự thật, thì hai Vị bảo đảm hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp Luật Đạo phán xét.

Chức Sắc Phước Thiện vì không có phận sự về hành chánh nên không được đứng tiến cử. Và chư Vị Hiền Tài không có phận sự Đạo cũng không được đứng tiến cử.

6) – Ứng viên Hiền Tài bất luận ở vào thành phần

nào, điều kiện bắt buộc là phải nộp văn kiện (bản chánh) chứng minh có thành tích lập công với Đạo do Đạo Quyền cấp phát. Ngoại trừ Sinh Viên còn đang học được chế giảm, nhưng phải nộp chứng chỉ nhà trường cấp phát còn hiệu lực để chứng minh còn đang học.

Trong những kỳ tuyển trạch các Ứng cử viên nào xin vào Phẩm Hiền Tài BTĐ sau này, Hội Thánh HTĐ sẽ không cứu xét những hồ sơ nào thiếu nguyên tắc theo lời chú giải trên đây.

14. TỜ XIN TỘI CỦA ÔNG VÕ VĂN ĐỢI VẠN PHÁP CUNG

Tòa Thánh

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tây Ninh

Nhị thập Nhị niên

Chùa Cao Đài, ngày 22 tháng 4 năm Đinh Hợi.

TỜ XIN TỘI

Cúi bạch Sư Phụ,

Con là Võ Văn Đợi, 50 tuổi, cúi đầu trăm lạy Sư Phụ xá tội giùm con. Kể từ ngày con hiến thân làm đạo đến nay tính 17 năm có lẻ. Đến nay con đau nặng, không thể mạnh được, mà lại gần rớt kiếp sống rồi. Nên nay con cúi đầu trăm lạy Sư Phụ xá tội cãi thầy, cãi bạn của con.

Xin Sư Phụ xá tội cho con.

Cúi bạch.

Võ Văn Đợi (ký tên)

Lời Phê của Đức Hộ Pháp:

“Làm thầy như ai thì khác, còn Qua đây vẫn khác.

Với Qua, thầy chỉ biết thương trò, tha thứ là phận thầy. Em chẳng vì đời mà phạm, nếu có phạm là vì Đạo, mà chẳng hiểu rõ mâu nhiệm của thầy.

Em về trước rồi mấy Qua lục thực cũng về sau. Chúng ta sẽ hội hiệp vĩnh viễn nơi cõi Hư linh, là quê hương thiết. Thầy trò sẽ thiết, bạn hữu sẽ thiết, cảnh này chẳng phải của chúng ta vì nó là cảnh dành để cho kiếp trái oan khiên.

*Em an lòng, thấy chỉ thăm khen em chớ chưa biết em
đã có tội gì hết.*

Ngày 22 tháng 4 năm Đinh Hợi.

HỘ PHÁP (ấn ký)

15. VẠN PHÁP CUNG ĐƯỢC MẶC ĐỒ GIÀ, CAO TRỌC

CHÙA CAO ĐÀI

Ngày 17 tháng 5 Đinh Hợi

Cúi bạch Sư Phụ.

Con là Nguyễn Văn Thế, 38 tuổi và tất cả Nam Nữ ở Chùa Cao Đài.

Cúi bạch Sư Phụ,

Mấy con nhứt nguyện trọn đời theo Sư Huỳnh Trường của con là Võ Văn Đợi 50 tuổi; nay vì Sư Huỳnh Trường của con đã qua phần còn cơ quan thì bị Việt Minh phá hoại, còn con lại thiếu tài thiếu đức, không đủ phương pháp đặng bảo toàn anh em, vì trong hoàn cảnh quá khó khăn rắc rối, Việt Minh tàn sát, mấy con vô Hội Thánh Phước Thiện làm công.

Hội Thánh Phước Thiện chiếu y luật buộc mấy con để tóc, nhuộm đồ già lại thâm theo khuôn viên kiểu mẫu.

Sư Phụ ôi! Ngạc một điều mấy con đã quá nặng lời huyết thệ và hồng thệ với Sư Huỳnh Trường của con, nếu sửa cải lời biết có lỗi chi chăng?

Mấy con đồng cúi đầu trăm lạy Sư Phụ vì tinh thần Đạo đức của mấy con vẫn còn thấp thỏi, mờ ám không đặng thấy xa hiểu rộng.

Xin Sư Phụ đại từ đại bi cho mấy con lẽ nào, đặng yên tâm lo làm Đạo.

Nguyễn Văn Thế

Lời phê của Đức Hộ Pháp:

Thư cho Hội Thánh Phước Thiện:

Cứ để cho mấy đứa nhỏ giữ nguyên Thiên cách cho làm công quả tạm đợi chờ ngày Bản Đạo giao việc làm riêng cho chúng nó.

Ký tên đóng dấu

HỘ PHÁP

16. DI CHÚC CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Hộ Pháp Phạm Công Tắc, Giáo Chủ Đạo Cao Đài.

Kính gửi Hoàng Thân Norodom.

Thưa Điện Hạ,

Bản Đạo gửi những dòng chữ này đến Điện Hạ (Bệnh viện Calmette) sức lực của Bản Đạo càng ngày càng giảm và Bản Đạo nghĩ không còn sống bao lâu nữa.

Vậy Bản Đạo gửi lần cuối cùng đến Điện Hạ và chánh phủ Hoàng Gia Cao Miên tất cả lời cảm tạ chơn thành về sự khoan đãi rộng rãi của Điện Hạ và Chánh Phủ Hoàng Gia dành cho bản thân Bản Đạo, cho đoàn tùy tùng và cho cả tín đồ của Bản Đạo.

Bản Đạo thành tâm cầu nguyện Thượng Đế Cao Đài và Phật Tổ ban hồng ân che chở cho Vương Quốc Cao Miên và cho Điện Hạ để chóng thật hiện và nhất là thành công vẽ vang CHÁNH SÁCH HÒA BÌNH TRUNG LẬP và CHUNG SỐNG HÒA BÌNH chánh sách đặc biệt ưu ái của Bản Đạo và vì nó mà Bản Đạo đã hao tổn cả sức lực, sức khỏe và cuộc đời của Bản Đạo mà không thể thực hiện được.

Bản Đạo thành tâm ước mong rằng Tổ Quốc thân yêu của chúng tôi, nước Việt Nam có thể theo đuổi chánh sách ấy trong ngày gần đây, và tay bắt tay cùng đi với nước Cao Miên trong đường lối thương yêu và cộng đồng giữa các sắc dân, và nhất là giữa hai dân tộc Miên-Việt.

Bản Đạo hoàn toàn sung sướng được yết kiến lần cuối cùng Điện Hạ để ngỏ tất lời biết ơn của Bản Đạo.... Nhưng Bản Đạo chưa biết sức của Bản Đạo còn chờ được

hay không ngày về của Điện Hạ.

Bản Đạo nhen danh tình thân hữu thâm niên của chúng ta, nhen danh tình thương yêu và tình huynh đệ giữa hai dân tộc Cao Miên và Việt Nam và nhứt là nhen danh tương lai bất khả phân của hai nước chúng ta (Cao Miên và Việt Nam). Bản Đạo cung kính xin Điện Hạ như một ân huệ đặc biệt và cuối cùng cho Thánh Thất của chúng tôi khỏi chịu dưới lịnh phá hủy để giữ kỷ niệm độc nhứt của Bản Đạo nơi đất Miên.

Để giúp Điện Hạ một ý niệm đúng đắn về tình hình đã qua, Bản Đạo trân trọng gửi đến Điện Hạ một bản sao đơn thỉnh cầu của Bản Đạo gửi đến Hoàng Thượng.

Phần khác, nếu Bản Đạo phải thoát kiếp nơi đây, Bản Đạo sẽ khẩn cầu Điện Hạ cho phép Bản Đạo tạm gửi thi hài ở đất Miên với sự bảo vệ tối cao của Hoàng Thượng, của Điện Hạ và của Chánh Phủ Hoàng Gia Miên. Ngày nào Tổ Quốc thân yêu của chúng tôi; nước Việt Nam sẽ thống nhất hay cũng cùng theo đuổi Chánh Sách Hòa Bình và Trung Lập, mục phiêu của đời sống Bản Đạo, tín đồ của chúng tôi sẽ di thi hài ấy về Tòa Thánh Tây Ninh.

Bản Đạo cũng khẩn cầu Điện Hạ và Chánh Phủ Hoàng Gia, sau khi Bản Đạo thoát xác, dành cho đoàn tùy tùng và tất cả thiện tín của Bản Đạo tất cả sự khoan đãi rộng rãi và các sự dễ dãi như trước để tu hành theo Tôn Giáo của chúng tôi.

Biết rằng Điện Hạ sẽ chiếu cố đến đơn thỉnh cầu nầy của Bản Đạo, Bản Đạo sẽ an tâm nhắm mắt và đem theo kỷ niệm êm đềm nhứt của đời Bản Đạo, cung kính xin Điện Hạ chấp nhận lòng tri ân vĩnh viễn của Bản Đạo.

Nam Vang ngày 14-4-1959
HỘ PHÁP

17. SẮC LỆNH SỐ 23/36 TRỰC XUẤT 6 VỊ SĨ TÀI: Nhung, Ngời, Tú, Giãm, Nguyễn

HIỆP-THIÊN-ĐÀI
VĂN-PHÒNG
số 23/SL

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
Tứ thập niên
Tòa-Thánh Tây-Ninh

Hiến Pháp Chương Quân Bộ Pháp Chánh

Chiếu Tàn Luật và Pháp Chánh Truyền;

Chiếu Hiến Pháp của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài ngày 8 tháng giêng năm Giáp Thìn (20-2-1964) được Đức Hộ Pháp chấp thuận theo Thánh Giáo đêm mừng 2-2 Giáp Thìn (15-3-1964);

Chiếu Đạo Lệnh số 001/ĐL ngày 3-2- Giáp Thìn (16-3-1964) tái lập Bộ Pháp Chánh;

Chiếu Đạo Lệnh số 002/ĐL ngày 3-2- Giáp Thìn (16-3-1964) giao nhiệm vụ Chương Quân Bộ Pháp Chánh cho vị Thời Quân Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Trương Hữu Đức;

Chiếu Thánh Lệnh của Đức Hộ Pháp số 21/TL ngày 22-2 Tân Mão (29-3-1951) cấm truyền bá cơ bút học hỏi riêng và định rõ hình phạt về tội vi phạm Thánh Lệnh này;

Chiếu vi bằng Đại Hội Thánh Lương Đài, Hiệp Thiên, Cửu Trùng, Phước Thiện Nam Nữ số 005/QCQ ngày 11 tháng giêng năm Ất Tỵ (12-2-1965);

Chiếu Thánh Thơ số 082/QCQ ngày 29-1-Ất Tỵ (12-2-1965) của Ngài Bảo Thế, Quyền Chương Quân Hiệp Thiên Đài truyền cho Bộ Pháp Chánh, chiếu Thánh Lệnh số 20/TL kể trên của Đức Hộ Pháp, điều thứ tư ra

Sắc Lệnh kết án trực xuất sáu vị Sĩ Tãi kể tên dưới đây:

1. Phạm Duy Nhung
2. Huỳnh Văn Hưởng
3. Nguyễn Minh Ngời
4. Nguyễn Văn Tú
5. Đỗ Hoàng Giám
6. Nguyễn Thành Nguyên

Vì vi phạm Thánh Lệnh của Đức Hộ Pháp số 21/TL kể trên;

Nghĩ vì tội trạng của 6 vị Sĩ Tãi trên đã vạch rõ trong vi bằng Đại Hội Thánh Lưỡng Đài và trong Thánh Thư của Ngài Bảo Thế trên đây;

Nghĩ vì Thánh Lệnh của Đức Hộ Pháp đã định rõ hình phạt cho tội phạm nói trên và trở thành pháp lệnh áp dụng trong Đạo về việc tổ chức đàn cơ và truyền bá bất hợp pháp; Nên:

SẮC LỆNH

Điều thứ nhứt.— Thâu quyền chức và trực xuất ra khỏi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Đạo Cao Đài) sáu vị Sĩ Tãi kể tên dưới đây:

1. Phạm Duy Nhung
2. Huỳnh Văn Hưởng
3. Nguyễn Minh Ngời
4. Nguyễn Văn Tú
5. Đỗ Hoàng Giám
6. Nguyễn Thành Nguyên

Điều thứ nhì.—Sắc Lệnh này sẽ được ban hành và thi hành do Đạo Lệnh của Ngài Bảo Thế, Quyền Chương Quân Hiệp Thiên Đài.

Tòa Thánh ngày 9-2 Ất Tỵ

(11-3-1965)

(ký tên đóng dấu)

Trương Hữu Đức

Y Phê

Ngày 9-2 Ất Tỵ (11-3-1965)

Quyền Chương Quân Hiệp Thiên Đài

(Ký tên đóng dấu)

Lê Thiệu Phước

18. THIÊN LỆNH CHO SĨ TÀI PHẠM DUY NHUNG

(Chúng tôi miễn phê phán, chỉ trải sự thật trước dư luận toàn Đạo với ý chí vô tư).

THIÊN LỆNH THỨ NHỨT

Phò Loan: Sĩ Tài Nhung, Sĩ Tài Hưởng

Đêm mừng 2 tháng giêng Ất Tỵ (3-2-1965) hồi 9 giờ tối

HỘ PHÁP

Mừng các em,

Bản Đạo không còn điều chi vui vẻ hơn. Các em đã làm nên đại nghiệp mà cả thế gian chưa hề có ai làm được, vinh diệu quá đối, tưởng cả Thiên Cung đều hoan hỉ mà chớ!

Quì xuống cả thầy-Bình thân.

Nhơn danh Đại Từ Phụ, Bản Đạo ban phép lành cho toàn thể. Bây giờ Bản Đạo không lấy tình riêng mà dạy nữa, Bản Đạo đã giao chơn pháp trong tay Nhung, các em hiểu?

Vậy thế theo Thiên Lệnh, Bản Đạo quyết định:

Điều thứ nhất.—Toàn thể thọ tụng Chơn Pháp thể thiện cứu thế.

Điều thứ hai.—Mỗi sở hành phải đặt trọn tâm trí vì Đạo cứu đời, không để tà quyền lấn át, tụng Thiên Mạng Thiên Phẩm Phạm Duy Nhung, phải để trọn tâm đăng điều hành thay Hộ Pháp trong cơ cứu khổ và cứu thế. Những điều quyết định phải đầy đủ Chơn Pháp.

Điều thứ ba.—Đặt toàn thể dưới cơ cấu khổ và cấu thể; nếu ai vi phạm sẽ bị Ngũ Lôi tru diệt.

Ban Thống Nhất lãnh thi hành Thiên Lịnh.

THIÊN LỊNH THỨ NHÌ

Vâng Thánh Chí Đức Chí Tôn:

Điều thứ nhất.—Nay lập Ban Cố Vấn Tối Cao:

Trưởng Ban: Hiến Pháp Trương Hữu Đức.

Phó Ban: Bảo Thế Lê Thiệu Phước.

Nhơn Viên: Thượng Đầu Sư Thượng Sáng Thanh.

Cố Vấn: Chơn Nhơn Đỗ Văn Việ; Chơn Nhơn Lê Văn Trung;

Nữ Chánh Phối Sư Hương Lự; Nữ Chánh Phối Sư Hương Nhiều.

(Phần Nữ Phái bấy nhiêu đã đủ)

Điều thứ nhì.—Ban Thống Nhất gồm có:

Sĩ Tài: Nguyễn Thành Nguyên: Trưởng

Huỳnh Văn Hưởng: Phó

Nguyễn Minh Ngời: Tổng Thư Ký

Đỗ Hoàng Giám: Tuyên Huấn

Nguyễn Văn Tú: Tổ Chức

– Sĩ Tài Hưởng kiêm Thanh Tra, Sĩ Tài Tú kiêm Tài Chánh. Phần liên lạc không có tên trong Ban.

– Giáo Sư Thượng Giải Thanh: Phó Ban Thống Nhất, phụ trách Nam Phái.

– Giáo Hữu Hương Hoa: Phó Ban Thống Nhất.

– Chí Thiện Võ Thị Ngưu: Trưởng Ban Miền Nữ Phái, giao cho Nữ Chí Thiện Ngưu nội ba ngày lập xong Ban Miền Nam Nữ Phái.

– Lễ Sanh Ngọc Lý Thanh: Trưởng Ban Miền Nam phải lập xong Ban trước mừng 10.

– Riêng các em: Lê Văn Xã lãnh Ngoại Vụ, lãnh phụ trách ban Thống Nhất.

– Huỳnh Văn Tuy lãnh Ngoại Vụ phụ trách liên lạc Thống Nhất.

Điều Thứ ba.—Cơ Cứu Thế tòng lệnh Thiên Mạng Phạm Duy Nhung.

– Thiếu Tướng Trương Văn Quân: Đặc Ủy Phụ Trách Thiên Mạng.

– Sĩ Tải Nguyễn Minh Ngời: Phụ Tá Đặc Ủy.

– Lê Văn Xã: Ngoại Giao.

Điều thứ tư.—Tùy sứ mạng, mỗi vị có văn phòng và nhơn viên riêng. Cơ Cứu Khổ tùy định.

Điều thứ năm.—Tất cả tòng lệnh Cứu Thế, nếu phạm sẽ bị Ngũ Lôi tru diệt.

Thánh Lệnh lập xong, các em tùy Thiên Mạng mà hành sự.

Riêng tình Bản Đạo cho hay là các Em sắp hát tuồng mà cả Chư Phật, Tiên Thánh, Thần đều túc trực ủng hộ mấy Em.

Để Nhung nghỉ, Bản Đạo kiếu.

THẮNG

19. THÁNH LỆNH SỐ 23/TS ÁN XÁ SĨ TÀI PHẠM DUY NHUNG KHỎI ÁN TRỰC XUẤT.

HIỆP-THIÊN-ĐÀI
VĂN-PHÔNG
số 23/TS

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
Tứ Thập Nhị Niên
Tòa-Thánh Tây-Ninh

Thượng Sanh Chương Quản Hiệp Thiên Đài

Chiếu Tàn Luật và Pháp Chánh Truyền;

Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày rằm tháng hai Nhâm Thân (1932);

Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài, ngày mùng 8-1-Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Bổ Túc ngày 27-2 Ất Tỵ (29-3-1965);

Chiếu Sắc Lệnh số 23/SL ngày 9-2-Ất Tỵ (11-3-1965) của Bộ Pháp Chánh kết án tâu quyền chức và trực xuất ra khỏi Đạo 6 vị Sĩ Tài trong đó có vị Phạm Duy Nhung, vi phạm Thánh Lệnh số 21/TL của Đức Hộ Pháp đề ngày 22-2-Tân Mão (29-3-1951) cấm nhắc truyền bá cơ bút học hỏi riêng và định rõ hình phạt về tội trạng này;

Chiếu Đạo Lệnh số 22/ĐL ngày 11-2-Ất Tỵ (13-3-1965) ban hành cho toàn Đạo biết Sắc Lệnh số 23/SL chiếu thượng;

Nghĩ vì cựu Sĩ Tài Phạm Duy Nhung vừa mới qui vị cho nên thân nhân của mình đệ đơn xin Hội Thánh Hiệp Thiên Đài cứu xét tình trạng của đương sự để được hành lễ tổng chung theo hàng tín đồ;

Chiếu đề nghị của Chương Quản Bộ Pháp Chánh

xin ân xá cho cựu Sĩ Tái Phạm Duy Nhung khỏi án trực xuất, nên:

THÁNH LỆNH

Điều thứ nhất.—Rộng lượng ân xá cho vị Cựu Sĩ Tái Phạm Duy Nhung khỏi án trực xuất và được hành lễ tổng chung theo hạng tín đồ.

Điều thứ nhì.—Sắc Lệnh số 23/SL ngày 11-3-1965) ban hành bởi Đạo Lệnh số 22/ĐL ngày 11-2-Ất Tỵ (13-3-1965) về án trực xuất không còn hiệu lực đối với Cựu Sĩ Tái Phạm Duy Nhung nữa.

Điều thứ ba.—Chư vị Hiến Pháp, Đầu Sư, Hội Thánh CTĐ Nam Nữ và Hội Thánh Phước Thiện Nam Nữ tùy nhiệm vụ thi hành và ban hành Lệnh này.

Tòa Thánh ngày 23-4-Đinh Mùi (31-5-1967)

Thượng Sanh

(Ấn Kỵ)

CAO HOÀI SANG

20. THÁNH LỆNH SỐ 31/CQ. HTĐ

**THÂU HỒI SẮC LỆNH SỐ 23/TL PHỤC QUYỀN
CHỨC 6 VỊ SĨ TÀI.**

HIỆP-THIÊN-ĐÀI
VĂN-PHÒNG
SỐ 31/CQ. HTĐ

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
Ngũ Thập Niên
Tòa-Thánh Tây-Ninh

Hiển Pháp Chương Quản Hiệp Thiên Đài

Chiếu Tàn Luật Pháp Chánh Truyền;

Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày
rằm tháng 2 Nhâm Thìn (21-3-1932);

Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài, ngày mùng 8-1-
Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài
Bổ Túc ngày 27-2 Ất Tỵ (29-3-1965);

Chiếu Thánh Giáo tại Cung Đạo Đền Thánh đêm
16 và 17 tháng 4 Quý Sửu (18,19-5-1973) Đức Lý Đại Tiên
Nhứt Trấn Oai Nghiêm đồng ý với Đức Hộ Pháp ban đặc
quyền cho Hiến Pháp Trương Hữu Đức, Chương Quản
Hiệp Thiên Đài;

Chiếu Sắc Lệnh số 23/ĐL ngày 9-2 Ất Tỵ (11-3-1965)
và Đạo Lệnh số 22/ĐL ngày 11-2 Ất Tỵ (13-3-1965) ban
hành án trực xuất 6 vị Sĩ Tài truyền bá cơ bút học hỏi
riêng phạm Thánh Lệnh số 21/TL, ngày 22-2 Tân Mão
(29-3-1951).

Chiếu Vi Bằng số 11/VB, ngày 8-5 Ất Mão (17-6-
1975) Hội Thánh Hiệp Thiên Đài đồng quyết nghị; nên:

THÁNH LỆNH

Điều thứ nhất.—Thâu hồi Sắc Lệnh số 23/SL ngày 9-2 Ất Tỵ (11-3-1965) và Đạo Lệnh số 22/ĐL ngày 11-2 Ất Tỵ (13-3-1965) về hình phạt trục xuất các vị Sĩ Tài có tên dưới đây:

1. Phạm Duy Nhung (qui vị)
2. Huỳnh Văn Hưởng
3. Nguyễn Minh Ngời
4. Nguyễn Văn Tú
5. Đỗ Hoàng Giãm
6. Nguyễn Thành Nguyên

Điều thứ nhì.—Hội Thánh Hiệp Thiên Đài sẵn sàng thâu nhận và định phận các vị Chức Sắc nêu trên vào Bộ Pháp Chánh tiếp tục phục vụ cho Đạo.

Điều thứ ba.—Vị Thời Quân Khai Đạo, Chương Quản Bộ Pháp Chánh các cơ quan chánh trị Đạo tùng nhiệm vụ thi hành và ban hành Thánh Lệnh này.

Tòa Thánh ngày 6-6 Ất Mão (14-7-1975)

Hiến Pháp

Trương Hữu Đức

(Ấn Ký)

21. AI ĐIẾU NGÀI BẢO PHÁP NGUYỄN TRUNG HẬU

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Tứ thập niên)

Tòa Thánh – Tây Ninh

.....

BÀI AI ĐIẾU

Ngài Bảo Pháp Hiệp Thiên Đài bút hiệu Thuần Đức, qui thiên ngày 7 tháng 9 năm Tân Sửu (16-10-1961)

Than ôi!

Nhà Hiến Triết lâm cơn mệnh một, buổi tương lai cảm thiếu bực tài bồi.

Núi Thái Sơn gặp lúc khuynh đảo, đàn hậu tấn thối rơi tâm ngưỡng mộ.

Tiếng ngậm như vắng ở hôm nào,

Lời dạy còn vang trong độ nọ.

Kính duy Tiên Sinh,

Tinh hoa Đông Hải nung rèn,

Linh tú Nam San kết tụ,

Thọ phú bẫm Hồng Quân chẳng kém, tai mắt cực thông minh.

Chứa kho tàng Đại Đạo thật giàu, khâm hoài luôn rức rờ.

Kinh thư nhuận thực, sức học nổi Âu, Tô

Từ diện thanh tao, tài thơ chen Lý, Đỗ.

Điều lành rạng thể, buổi Đạo khai từng gắng sức để

phò loan,

*Thiên nhiệm riêng phần, ngôi Bảo Pháp đã dày công
cùng phổ độ.*

*Đã từng lúc chấp cơ thủ bút, từ Định Tường lên Chợ
Lớn, nâng trợ phù chánh giáo được lan dần.*

*Lại nhiều phen góp liệu gom tài, nào vũ trụ đến nhân
sinh, nung chí giúp chơn truyền thêm sáng tỏ.*

*Khêu đức hộ Đàn Văn Đạo Đức, rạng lò thi pháp
của vườn thơ chỉ rõ khách mơ hồ,*

*Đánh chuông vang lớp Hạnh Đường, tường bí yếu
ngọn nguồn lý giảng rành câu thọ thọ.*

*Uy tín rắc gieo cùng lớn nhỏ, xa mong, gần đẹp, nhóm
môn sinh kính mến ngôn từ,*

*Nghĩa ân nhuần thấm cả tâm can, trước đủ... sau
càng... người thọ học thấy phục từng lượng độ.*

*Những tường văn niên gần với Đạo, rút ruột tâm
mong nhả hết cuốn tờ,*

*Ngờ đâu nguy bệnh giục về ngôi, chinh cầu đầu rắp
vùi sâu năm mộ.*

*Chợt nhớ lại bài thơ hôm nọ, câu “**chờ ngày xa lánh**”
nay đổi thành khúc hát “**Thái Sơn Đồi**”,*

*Rồi dở xem giai phẩm ngày xưa đoạn “**Mâm bạc lò
mờ...**” mà ngao ngán bức tranh vân cầu búa.*

*Văn biết thất tuần thọ kỹ, lại được toàn qui chánh tâm,
Tiền Sinh đã đạt mức cổ hi,*

*Nhưng so sánh tuế vi kỳ, mà cam dang dở thơ truyền,
các cháu vẫn buồn cho mệnh số.*

Từ nay,

Nương gót vân xa hòa khí thoải, dạo vườn Ngạn Uyển
ngắm Dao Huỳnh.

Hòa lòng vũ trụ rút hồn thi, đem áng văn chương kể
tinh tú.

Hồi Ngọc Khuyết Tiên Sinh vào phục lệnh, chung nhập
hàng Tiên Thánh, hội Tao Đàn chốn ấy mặc liền ngâm,

Riêng trần gian các cháu đến với Ngài, cũng dở tập
thơ vãn, nhìn bút tích năm nào thêm quận nhỏ.

Vạn cổ tinh thần bất diệt, sống thanh cao thì thác hẳn
siêu thăng.

Nghìn thu sự nghiệp lưu truyền, Đạo trường cứu ắt
bia hằng sáng tỏ.

Hai cội Thượng Trung tuy cách, lấy tín thành mong
tỏ sự cảm thông,

Đôi đàn Tiên tục dấu phân, mượn cơ bút để làm
trường hội ngộ.

Vái du huy tha thiết sự chiêm hoài,

Ngược lệnh dặn xiết bao lòng quyến chú.

Toàn thể nhưn viên Đạo Đức Văn Đàn và sinh viên
lớp Hạnh Đường 1958 đồng kính bái.

Tác giả Huệ Ngàn.

22. ĐẠO LỊNH SỐ 01/HĐ. ĐL

Hội Thánh Cao Đài **ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**
Tòa Thánh Tây Ninh (Ngũ Thập Tứ Niên)
Số 01/HT. ĐL Tòa Thánh – Tây Ninh

.....

ĐẠO LỊNH

Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền;

Chiếu Thánh Giáo đêm rằm tháng tư năm Giáp Thìn (26-5-1964) và đêm mừng một tháng chạp Nhâm Tý (4-1-1973) của Đức Lý Đại Tiên Nhứt Trấn Oai Nghiêm Kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ giảng cơ tại Cung Đạo Đền Thánh tấn phong Thượng Sáng Thanh và ân thăng Ngọc Nhưộn Thanh phẩm Đầu Sư chánh vị;

Chiếu Thánh Giáo tại Cung Đạo Đền Thánh đêm mừng 1 tháng 3 Bính Thìn (31-3-1976) Đức Hộ Pháp chấp nhận vị Thời Quân Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa Quyền Chương Quân Hiệp Thiên Đài;

Chiếu Thông Tri số 01/HĐ. TT ngày 16 tháng giêng Kỷ Mùi (12-2-1979) của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ về việc thực hiện nghiêm chỉnh các nghị quyết:

– Nghị quyết số 297/CP ngày 11.11.1977 của Hội Đồng Chánh Phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về chánh sách đối với các Tôn Giáo;

– Quyết Nghị ngày 13-12-1978 của Hội Đồng Nhân Dân Tỉnh Tây Ninh;

– Nguyên vọng chánh đáng của nhân dân và toàn Đạo đã kiến nghị lên Hội Thánh nhằm chấn chỉnh nền Đạo Cao Đài Tây Ninh trở nên một tôn giáo thuần túy và chân chính, đúng theo giáo pháp chơn truyền của Đạo buổi ban sơ; nên:

ĐẠO LĨNH

Điều thứ nhất.—Kể từ ngày ký tên Đạo Lĩnh này, Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ quyết định giải thể toàn bộ các cơ cấu chánh trị Đạo từ Trung Ương đến địa phương, danh mục kể dưới đây:

Hiệp Thiên Đài:

- Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài, các phiên tòa và Pháp Chánh địa phương.
- Ban Kỹ Luật Hiệp Thiên Đài.
- Ban Thế Đạo.
- Ban Đạo Sử.
- Cơ quan Phát Thanh Giáo Lý.

PHƯỚC THIỆN:

- Hội Thánh Phước Thiện Nam Nữ.
- Cửu Viện Phước Thiện Nam Nữ và các sở trực thuộc.
- Ban Kỹ Luật Phước Thiện.
- Ban Trật Tự.
- Ban Kiến Trúc Tòa Thánh.
- Ban Cai Quản Bộ Nhạc.

- Ban Cai Quản Bộ Lễ.
- Ban Cai Quản Đồng Nhi, Tổng Trạo.
- Ban Cai Quản Nhà Thuyền Bát Nhã.
- Ban Vận Động Xây Dựng Vạn Pháp Cung.
- Ban Tổng Quản Trí Giác Cung.
- Ban Kỳ Lão Phạm Môn (Trí Huệ Cung, Phạm Nghiệp).
- Quản Châu Thành Thánh Địa.
- Quản Trấn Đạo.
- Quản Châu Đạo.
- Quản Tộc Đạo.
- Quản Phận Đạo.
- Ban Cai Quản Phước Thiện, Nam, Nữ.
- Các Sở Lương Điền, Công Nghệ, Thương Mãi.
- Ban Lễ Viện Điện Thờ Phật Mẫu Địa Phương.

CỬU TRÙNG ĐÀI

- Tòa Nội Chánh.
- Cửu Viện Hành Chánh Nam Nữ và các sở trực thuộc.
- Sở Quản Thư Thánh Địa.
- Ban Huấn Đạo.
- Ban Giám Đốc Hạnh Đường.
- Ban Kiểm Soát Hỗn Hợp Tài Chánh.
- Ban Trật Tự.

- Ban Tiếp Tân.
- Cơ Thánh Vệ và các ban trực thuộc.
- Cơ Bảo Thế.
- Văn Phòng Đường Nhơn.
- Văn Phòng Tân Nhơn.
- Cai Quản Tà Mum.
- Văn Phòng Kiêm Biên Tông Đạo.
- Văn Phòng Trung Tông Đạo.
- Văn Phòng Bắc Tông Đạo.
- Khâm Thành Thánh Địa.
- Khâm Trấn Đạo.
- Khâm Châu Đạo.
- Đầu Tộc Đạo.
- Bàn Trị Sự Nam Nữ.
- Ban Tư Vụ Thánh Thất.
- Nông Vụ Địa Phương.
- Nông Vụ Tư Túc.

PHỔ TẾ

- Phổ Tế Trung Ương và địa phương.
- Hội Thánh Hàm Phong.
- Hội Thánh không nhìn nhận các tổ chức chánh trị, các hội đoàn xuất phát từ Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh.
- Việt Nam Phục Quốc Hội.

- Hội Thương Phế Binh Cao Đài.
- Hòa Bình Chung Sống.
- Hòa Bình Giáo Hội.
- Hòa Bình Bến Hải.
- Hòa Bình Thánh Xa Thơ.
- Đoàn Trung Kiên Đại Đạo.
- Đại Đạo Thanh Niên Hội.
- Bá Nghệ Đoàn.
- Đoàn Hướng Đạo Cao Đài.

– Các hoạt động về chánh trị Đạo từ Trung Ương Tòa Thánh đến địa phương kể từ ngày chấm dứt hoàn toàn.

– Các cơ sở vật chất, thiết bị vật tư, lương thực, tài chánh, động sản và bất động sản của Đạo, không thuộc chức năng tôn giáo của Hội Thánh quản lý trước đây sẽ do một bộ phận của chánh quyền hợp với Hội Thánh cứu xét tại chỗ, quyết định cụ thể những cơ sở được chuyển qua nhà nước quản lý để phục vụ quốc kế dân sinh.

– Chức sắc cai quản các cơ quan trên tạm thời tiếp tục làm nhiệm vụ tại chỗ cho đến khi có lệnh mới, phải bảo quản tốt tài sản của Đạo trước khi chuyển qua nhà nước quản lý.

Điều thứ hai.— Tất cả chức sắc Hiệp Thiên, Cửu Trùng Nam Nữ từ phẩm Giáo Hữu và các phẩm tương đương trở lên, hợp thành một Hội Thánh duy nhất là: “*Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*” gồm:

– Hiệp Thiên Đài nhiệm vụ bảo vệ giáo pháp chọn truyền của Đạo.

– Cửu Trùng Đài nhiệm vụ giáo hóa và phổ độ nhơn sanh trên đường Đạo và đường đời.

– Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ lập một cơ quan hành Đạo duy nhất tại Tòa Thánh là: *“Hội Đồng Chương Quản của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”* gồm có:

1 Chương Quản, 1 Phó Chương Quản.

1 Từ Hàn, 1 Phó Từ Hàn.

8 Hội Viên.

– Hội Đồng Chương Quản của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thay mặt cho chức sắc Hiệp Thiên và Cửu Trùng với chức năng và nhiệm vụ sau đây:

A) Là cơ quan thường trực của Hội Thánh, chịu trách nhiệm trước Hội Thánh và toàn Đạo, quản lý nền Đạo về mặt tín ngưỡng từ Trung Ương Tòa Thánh đến các Thánh Thất và Điện Thờ ở địa phương; chăm lo sự nghiệp tu hành cho chức sắc và toàn Đạo, xây dựng Thánh thể hữu hình của Đức Chí Tôn đời này qua đời khác.

B) Hội Đồng Chương Quản hành Đạo theo nguyên tắc dân chủ tập trung, cá nhân phụ trách; chấp hành nghiêm chỉnh và đứng đắn Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, Giáo Pháp chơn truyền của Đạo và các biểu quyết của Hội Thánh về mặt Đạo; lập các Đạo Lệnh, Thông Tri, Huấn Lệnh chỉ Đạo cho chức sắc Nam Nữ làm nhiệm vụ giáo hóa và phổ độ nhơn sanh trên đường Đạo và đường đời.

C) Quan hệ gắn bó với MTTQVN với nhà nước CHXHCNVN các cấp về mặt đoàn kết dân tộc; chấp hành nghiêm chỉnh các chánh sách, chủ trương pháp luật

của Đảng và Chính Phủ.

– Động viên toàn Đạo hăng hái tích cực tham gia thực hiện tốt các chính sách chủ trương đó.

– Tham gia xây dựng quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc VNXHCN.

D) Nhiệm vụ cụ thể:

* Chương Quản và Phó Chương Quản phải là hai chức sắc cao cấp của 2 Đài, có nhiệm vụ lãnh Đạo Hội Đồng, đôn đốc, kiểm tra việc hành Đạo của các thành viên Hội Đồng.

– Thay mặt Hội Đồng ký các văn kiện, Đạo Lệnh, Thông Tri và Huấn Lệnh, chỉ Đạo công việc nội bộ của Tôn Giáo.

– Triệu tập Hội Thánh và chủ tọa các kỳ họp của Hội Thánh với chức sắc cao cấp của mỗi Đài và các kỳ họp của Hội Đồng Chương Quản.

– Thay mặt HĐCQ giao tiếp với MTTQVN, chánh quyền các đoàn thể nhân dân và các tôn giáo bạn.

– Soạn thảo tài liệu giảng dạy giáo lý kết hợp với nội dung đường lối chính sách XHCN để giáo dục chức sắc và toàn Đạo.

* Từ Hàn và Phó Từ Hàn phụ trách nhiệm vụ quản trị văn phòng HĐCQ, ban hành các Đạo Lệnh, Thông Tri, Huấn Lệnh của Hội Đồng, lập bố chức sắc Nam Nữ, quản lý việc hành Đạo của chức sắc Cai Quản Thánh Thất và Điện Thờ ở địa phương và chức sắc trở về gia đình hành Đạo.

– Thẩm tra công nghiệp của chức sắc, tuyển chọn chức sắc, đề xuất với Hội Đồng bổ nhiệm hành Đạo địa phương.

* Một Hội Viên phụ trách nhiệm vụ thủ bốn, thu chi phần huê lợi của Đạo sản xuất tự túc, chăm lo đời sống số người phục vụ ở Tòa Thánh và phân chi phí nghi lễ hành Đạo.

– Bảo quản tài sản của Đạo, lo tu sửa Đền Thánh, Đền Thờ Phật Mẫu và các cơ sở hành Đạo thuộc về tín ngưỡng.

* Một Hội Viên phụ trách nhiệm vụ điều hành Sản Xuất tự túc lương thực, cải thiện đời sống cho số người phục vụ tại Tòa Thánh, tự túc phân chi phí nghi lễ và hành Đạo.

– Giúp sức với Chương Quân và Phó Chương Quân trong việc giao tiếp với Mặt Trận Chánh Quyền, các đoàn thể nhân dân và các tôn giáo bạn.

* Một Hội Viên phụ trách nhiệm vụ thay mặt Hội Đồng Chương Quân đi thăm viếng an ủi chức sắc già nua, bệnh tật, nhắc nhở đôn đốc chức sắc trở về gia đình hành Đạo, ngày càng thực hiện tốt nhiệm vụ với Đạo với nước.

– Quan sát việc Đạo ở các địa phương, giúp sức các vị Cai Quận Thánh Thất Điện Thờ, giữ gìn sự trong sạch nền Đạo.

– Phụ Trách các lớp đào tạo chức sắc.

* Một Hội Viên phụ trách nhiệm vụ Nghi Lễ tại Đền Thánh và Đền Thờ Phật Mẫu, kiêm Cai Quận Nhạc, Lễ, Đồng Nhi Nam Nữ.

* Một Hội Viên phụ trách phân cơm nước cho những người phục vụ tại Tòa Thánh, hay khách vãng lai.

* Hai Hội Viên phụ trách nhiệm vụ giúp đỡ cuộc sống cho những chức sắc già nua mất sức lao động, cô đơn không nơi nương tựa.

– Giúp đỡ chức sắc và nhân viên công quả trở về gia đình, chưa ổn định được cuộc sống hay người còn sức lao động mà chưa có nơi định nghiệp.

* Một Hội Viên Nữ giới thiệu tham gia vào Hội Liên Hiệp Phụ Nữ Việt Nam Tỉnh Tây Ninh để phát huy phong trào giải phóng phụ nữ trong tôn giáo.

Đ) Nguyên Tắc Giới Thiệu chức sắc ứng cử Hội Đồng, tiêu chuẩn thành viên Hội Đồng và nhiệm kỳ của Hội Đồng.

Nguyên tắc giới thiệu chức sắc ứng cử Hội Đồng Chương Quản thì chức sắc cấp nào giới thiệu chức sắc ứng cử cấp đó. Số lượng người ứng cử tùy theo yêu cầu cuộc bầu cử toàn diện hay bầu cử bổ sung mà qui định.

Thí dụ: Bầu cử toàn diện là 12 người và 4 người dự khuyết, chỉ có thể giới thiệu ứng cử 20 người.

Bầu cử bổ sung 2 người thì có thể giới thiệu ứng cử 3 người.

* Chương Quản và Phó Chương Quản HĐCQ phải là hàng chức sắc cao cấp Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài, Nam Nữ từ phẩm Chánh Phối Sư và tương đương trở lên. Thành phần lý lịch bản thân của mỗi ứng cử viên phải không án tiết với Đạo, phải là những chức sắc hết lòng vì Đạo, vì nước, vì CNXH thiết thực.

– Lý lịch cá nhân phải thông qua Hội Thánh Chánh Quyền địa phương xét duyệt trước khi bầu cử.

* Nhiệm kỳ của HĐCQ là 4 năm, trong nhiệm kỳ nếu có khuyết một thành viên nào thì Hội Đồng rút thành viên dự khuyết có số thăm cao nhất lên thay.

– HĐCQ sẽ mãn nhiệm sau 15 ngày kể từ ngày bầu cử Hội Đồng mới và sau khi bàn giao xong nhiệm vụ, thời gian bàn giao không quá 31 ngày.

Danh sách thành phần HĐCQ đã được Hội Thánh thông qua ngày mùng 4 tháng giêng Kỷ Mùi (31-1-1979).

Vì yêu cầu cấp bách bước đầu chấn chỉnh việc Đạo, Hội Thánh phải tạm thời chỉ định thành phần HĐCQ, do những chức sắc cao cấp trên đây đảm nhiệm để sắp xếp việc Đạo cho đến khi ổn định nếp sinh hoạt tôn giáo thuần túy thì HĐCQ tạm thời này sẽ giải tán, Hội Thánh sẽ bầu lại HĐCQ chánh thức theo nguyên tắc bầu cử.

Nay bổ sung:

11. Hội Viên: Nữ Chánh Phối Sư Trần Hương Mây.

12. Hội Viên: Giáo Sư Thượng Tình Thanh.

Ở địa phương mỗi Thánh Thất và mỗi Điện Thờ, HĐCQ sẽ bổ nhiệm mỗi nơi một vị chức sắc làm chánh Cai Quản và một làm phó Cai Quản. Chức Sắc Cai Quản phải hàm phẩm Giáo Hữu và tương đương trở lên, nếu thiếu thì chọn hàng Lễ Sanh và phẩm tương đương nhưng chỉ bổ làm Phó Cai Quản và phải ngoài tuổi nghĩa vụ quân sự.

Chức sắc hành Đạo địa phương phải gắn liền với sản xuất để tự lực phần lương thực và chi phí nghi lễ.

NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA PHÓ CAI QUẢN LÀ:

A) Thay mặt Hội Thánh và toàn Đạo chăm lo việc

Đạo về mặt tín ngưỡng trong phạm vi Thánh Thất và Điện thờ; Phổ biến trực tiếp với tín đồ các chủ trương hành Đạo của Hội Thánh, đồng thời trực tiếp với HĐCQ để báo cáo tình hình thực hiện các chủ trương đó, tình hình thuận lợi hay khó khăn ở địa phương trên cơ sở đó gìn giữ tốt sự trong sạch của nền Đạo, mở mang nghiệp Đạo, phổ hóa chúng sanh.

B) Quan hệ gắn bó với MTTQVN và chính sách Cách Mạng nơi mình hành Đạo về mặt đoàn kết dân tộc, chấp hành tốt các chủ trương chính sách đó.

– Tham gia xây dựng quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động ở địa phương.

C) Kiểm tra và chứng nhận công hạnh, tinh thần phục vụ Đạo đời cho chức sắc trở về gia đình hành Đạo, giúp đỡ cho chức sắc phạm lỗi lầm trở lại con đường ngay chánh và tiến bộ, đồng thời cùng báo cáo cho HĐCQ biết những hành động vi phạm luật Đạo, luật nước của những chức sắc sa ngã để Hội Thánh kịp thời xử lý.

D) Hằng năm trong dịp lễ vía Đức Chí Tôn chức sắc hành Đạo địa phương được cử đại diện về Tòa Thánh dự HĐCQ mở rộng để nghe báo cáo tình hình hành Đạo chung, tình hình quan hệ giữa Đạo và đời, tình hình mỗi nơi đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng XHCN để phát huy mặt tích cực trong Đạo; quyết tâm vun đắp nghiệp Đạo trong sáng, nghiệp nước thịnh vượng, quang vinh.

Đ) Nhiệm kỳ của chức sắc hành Đạo địa phương là 3 năm. Chức Sắc, Chức Việc và nhân viên công quả Nam Nữ hiến thân tại Tòa Thánh cũng như các Thất và Điện

Thờ ở địa phương được trở về gia đình tham gia vào các đoàn thể nhân dân, các tổ chức Cách Mạng, tích cực đóng góp tài năng, trí tuệ, sức lao động vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam XHCN. Với nhiệt tình hy sinh cao độ vì Đạo, vì nước, vì nhân dân mà gương mẫu trên các mặt công tác Cách Mạng, động viên mọi người cùng tham gia thực hiện tốt như mình, thẳng thắn đấu tranh những hiện tượng tiêu cực sai trái trong Đạo; không ngừng nâng cao phẩm chất tu hành hài hòa với phẩm chất của cộng sản yêu nước, yêu CNXH ngày thêm phong phú và cao cả, để xứng đáng với một kiếp sanh ngộ Đạo, một cuộc sống độc lập, tự do, dân chủ và XHCN.

– Từ nay việc hành Đạo tại Tòa Thánh và địa phương, chức sắc, tín đồ tùy sở vọng của mỗi người đều giúp việc với chức sắc có trách nhiệm, xong việc rồi về, nhưng trước hết phải đảm bảo thật tốt nghĩa vụ lao động trong gia đình, nghĩa vụ lao động của nhà nước; chấp hành tốt việc an ninh công cộng, trật tự xã hội và pháp luật của chánh quyền.

Điều thứ ba.—Việc thăng thưởng chức sắc hữu công cùng Đạo, việc đào tạo chức sắc vào hàng Hội Thánh và hình phạt đối với chức sắc vi phạm luật Đạo, luật nước.

A) Căn cứ theo giúp Pháp Chơn Truyền của Đạo, căn cứ theo tình hình phát triển xã hội Việt Nam đang điều hành đồng thời 3 cuộc CM: CM về quan hệ sản xuất, CM về khoa học và kỹ thuật, CM về văn hóa và tư tưởng, trong đó CM KHKT là then chốt để xây dựng xã hội mới, con người mới, con người XHCN, người Đạo không thể tách mình ra ngoài 3 cuộc CM đó, người chức sắc càng cần phải có trách nhiệm gắn bó với 3 cuộc CM

hầu dẫn dắt tín đồ cùng thực hiện tốt. Nên từ đây Hội Thánh qui định tiêu chuẩn mẫu người chức sắc Nam Nữ trong hàng Thánh Thể Đức Chí Tôn phải là những tấm gương chói lọi thánh đức lẫn tài năng, soi sáng cho nhơn sanh trên các mặt của cuộc sống mới.

Chức sắc phải là những con người ưu tú, lỗi lạc, dũng cảm quên mình để phụng sự cho dân, cho nước, tức là cho đời; không ngừng tu dưỡng Đạo đức cần kiệm, liêm khiết, chí công vô tư; tu dưỡng lòng mộ Đạo, yêu nước, yêu CNXH ngày càng sâu sắc; tu dưỡng tài năng, mở rộng kiến thức khoa học KT, hiểu biết phần nào về qui luật thiên nhiên, có vậy mới xứng đáng là người hướng Đạo nhơn sanh trên đường Đạo và đường đời trong thời đại ngày nay.

Do đó Hội Thánh qui định 4 tiêu chuẩn căn bản:

1. Phương diện hạnh đức thiết thực.
2. Trình độ văn hóa và KHKT.
3. Tinh thần phục vụ Đạo, phục vụ nhân dân và phục vụ Tổ Quốc VNXHCN.
4. Khả năng giáo hóa nhơn sanh mặt Đạo lẫn đời.

B) PHƯƠNG PHÁP TUYỂN CHỌN. Hội Thánh sẽ áp dụng 2 phương pháp sau đây:

1. Công cử Chức Sắc, Chức Việc có công với Đạo với nước được HĐCQ chấp nhận.
2. Thi cử đối với tín đồ có tài năng, đức độ, thiết thực trong Đạo Linh khác.

C) VỀ HÌNH PHẠT: HĐCQ sẽ nghiêm khắc khai trừ ra khỏi cửa Đạo đối với những Chức Sắc, Chức Việc và Tín Đồ vi phạm nghiêm trọng luật Đạo, luật nước, xu

hướng theo các tổ chức phản CM, phản bội Tổ Quốc VNXHCN, phản bội nhân dân, có bằng cứ cụ thể mà chánh quyền đã xử lý hay trong Đạo phát hiện. Nhưng Hội Thánh cũng khoan hồng cho những ai biết ăn năn tỉnh ngộ lập công chuộc tội với Đạo và với Tổ Quốc.

Điều thứ tư.—Kể từ đây, Hội Thánh ĐĐTKPĐ dịp lễ Đức Chí Tôn sẽ họp theo chu kỳ 4 năm 1 lần vào lễ vía Đức Chí Tôn tại Tòa Thánh với chức năng và nhiệm vụ:

A) Nghe HĐCQ báo cáo các tình hình hành Đạo 4 năm trước, kiểm điểm việc chung của Đạo, rút kinh nghiệm mặt ưu khuyết để ra biểu quyết các vấn đề đi tới của Đạo ngày càng tốt đẹp, giúp đỡ chức sắc ngày càng tiến bộ.

B) Tín nhiệm hay bất tín nhiệm HĐCQ hay thành viên HĐCQ.

– Bầu cử HĐCQ mới.

– Thông qua hồ sơ thăng chức sắc có công, hồ sơ Chức Sắc vi phạm luật Đạo, luật nước nghiêm trọng và các vấn đề liên quan.

– Chứng kiến cuộc bầu cử của Chức Sắc thăng cấp.

C) Thành phần dự đại hội và nhiệm vụ Hội Viên.

– Chức Sắc dự đại hội phải từ hàng Giáo Hữu và phẩm tương đương trở lên; Lễ Sanh và phẩm tương đương được đại diện mọi khu vực Thánh Thất và Điện Thờ ở địa phương, mỗi nơi 2 người, 1 Nam 1 Nữ thay mặt cho hàng Lễ Sanh, Giáo Thiện và tín đồ; dự đại hội có quyền phát biểu ý kiến đóng góp xây dựng với đại hội, nhưng không có quyền biểu quyết.

– Mỗi chức sắc đại hội phải thật thà phản ánh bằng văn kiện sự kiểm điểm phê bình quá trình hành Đạo của mình giữa kỳ họp:

A./Việc tu dưỡng bản thân.

B./Thành tích lập công với Đạo với nước CNXH.

– Văn kiện này phải nộp cho hội nghị ngay trước ngày khai mạc Đại Hội.

– Đại Hội sẽ giao toàn bộ văn kiện đó cho HĐCQ thẩm xét mà định phần thăng thưởng cho Chức Sắc hữu công và đưa ra Hội Đồng kỷ luật đối với Chức Sắc vi phạm luật Đạo, luật nước mà không thật thà kiểm điểm hay không kiểm điểm.

– Mỗi hội viên phải thật thà tự giác nhận sự phê phán của Hội Nghị nếu Hội Nghị cần giới thiệu ra một vài sự kiện cần thiết để xây dựng hội viên đó.

– Ngoài chu kỳ 4 năm, Hội Thánh có thể họp bất thường theo yêu cầu của HĐCQ.

Điều thứ năm.—Nền Đạo của Đức Chí Tôn do cơ bút hình thành, giáo pháp chơn truyền của Đức Chí Tôn đã định sẵn, ngày nay toàn Đạo cứ noi theo đó mà tu hành, lập công bồi đức. Từ đây Hội Thánh xét thấy không cần thiết sử dụng cơ bút nữa.

– Hội Thánh cũng nghiêm cấm toàn Đạo tự ý sử dụng cơ bút, vì đã qua có nhiều trường hợp cơ bút bị lợi dụng vào con đường sai trái với sự nghiệp CM của dân tộc, làm cho Đạo bị tổn thương không ít.

Điều thứ sáu.— VỀ BÍ PHÁP CỦA ĐẠO.

– Hội Đồng Chương Quản sẽ giao nhiệm vụ này cho

Chức Sắc phẩm Giáo Hữu và cấp tương đương trở lên đã có thọ truyền bí pháp, Cai Quản Thánh Thất hay thường trú gần Thánh Thất sẽ có nhiệm vụ làm phép xác giải oan, tắm Thánh cho con cái Đức Chí Tôn ở Tòa Thánh cũng như ở địa phương. Vị Chức Sắc nào không được HĐCQ giao nhiệm vụ này thì không được hành Bí Pháp.

VỀ NGHI LỄ CỦA ĐẠO

C) Nghi Lễ tại Tòa Thánh. HĐCQ phân công cho một hội viên phụ trách nghi lễ tại Tòa Thánh kiêm phận sự Cai Quản Nhạc Lễ Đồng Nhi Nam Nữ với 20 vị Chức Sắc thường trú trong nội ô giúp việc.

– Lễ Nhạc Đồng Nhi được qui định số người thường trực như sau:

Nhạc: 12 người

Lễ: 12 người

Đồng Nhi Nam Nữ: 36 người.

– Số người này không được thoát ly sản xuất lao động, nhưng được Hội Thánh thừa nhận chánh thức cư trú trong nội ô Tòa Thánh, khi họ vắng mặt vì phải tham gia nghĩa vụ lao động, Hội Thánh chọn người ngoài tạm thay thế.

B) Nghi lễ ở địa phương: Các vị Chánh và Phó Cai Quản Thánh Thất và Điện Thờ ở địa phương có phận sự phân công trực tiếp quản lý phần nghi lễ thờ cúng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng và nghi lễ tang hôn cho toàn Đạo trong địa phận hành Đạo.

– Nhạc lễ, Đồng Nhi thì tùy mỗi nơi mà tuyển dụng cho người hành lễ, số người này không được thoát ly sản xuất.

C) Nghi Lễ về tang hôn: Từ nay Chức Sắc trở về gia đình hành Đạo đến khi qui vị, tang lễ sẽ cử hành tại nơi mình thường trú; phải chấp hành tốt chủ trương cải tạo XH về mặt tang hôn của nhà nước XHCN, gia đình phải báo tang cho Chức Sắc C. Q Thánh Thất hoặc cho Hội Thánh biết để cử Chức Sắc đến chung lo việc tang lễ về phần Đạo.

– Đối với Chức Sắc từ phẩm Giáo Hữu và tương đương trở lên, vẫn di linh cữu vào Đền Thờ Phật Mẫu tế lễ và hành pháp độ thăng tại Đền Thánh nếu ở gần Tòa Thánh; còn Chức Sắc ở địa phương được di linh cữu vào Đền Thờ Phật Mẫu tế lễ và vào Thánh Thất gần nhất để cầu nguyện.

D) Các hình thức nghi lễ cúng tế, tang hôn, cầu siêu, tuần cửu... HĐCQ sẽ căn cứ vào Tân Luật và tình hình thực tế của XH đang thay cũ đổi mới mà giản dị hóa nghi lễ của Đạo thật gọn nhẹ nhưng đảm bảo mặt tôn nghiêm, thành kính không cản trở việc lao động sản xuất của nhân dân.

– Hãy tập trung cao độ cho khẩu hiệu cả nước, vì cuộc sống ấm no văn minh hạnh phúc cho đồng bào, Hội Thánh sẽ ban hành những qui định hành chánh phần nghi lễ của Đạo cho giản vị.

Điều thứ bảy.—Đạo Lệnh này có thể bổ sung theo đà tiến hóa của nhơn sanh.

Điều thứ tám.—Đạo Lệnh này có hiệu lực kể từ ngày ký tên ban hành; Các Đạo Lệnh trước đây khác với tinh thần nội dung Đạo Lệnh này đều không còn hiệu lực.

Điều thứ chín.—Chư vị Thái, Thượng, Ngọc, Chánh

Phối Sư, Quyển Chương Quản Hiệp Thiên Đài, Chương
Quản Phước Thiện Nam Nữ tùy nhiệm vụ thi hành và
ban hành Đạo Lĩnh này.

Tòa Thánh ngày 04-3-Kỷ Mùi (01-03-1979)

TM/Hội Thánh ĐĐTKPĐ

Qu. Ch. Q. Hiệp Thiên Đài

Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa

(Ký tên và đóng dấu)

Thượng Đẩu Sư CTĐ

Thượng Sáng Thanh

(Ký tên và dấu dẫu)

Ngọc Đẩu Sư CTĐ

Ngọc Nhuận Thanh

(Ký tên và đóng dấu)

CÔNG VĂN LỊCH SỬ
QUYỂN I
QUANG MINH